

**TÔNG GIÁO PHẬN SÀI GÒN  
CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT**



Địa chỉ : 289 Hai Bà Trưng, P8, Q3, TPHCM

Email : [longthuongxotgp@yahoo.com](mailto:longthuongxotgp@yahoo.com)

Website : [longchuathuongxot.vn](http://longchuathuongxot.vn)

ĐT: **38.290.093**

1/2016

**Bằng sự vâng lời, con dâng lên một vinh quang lớn lao cho Ta và lập công phúc cho chính con**

(NK 28)

(Lưu hành nội bộ)



## LÁ THƯ LINH HƯỚNG

# NHỮNG ĐIỂM NỔI BẬT VỀ NĂM THÁNH LÒNG THƯƠNG XÓT

Thầy Tôma Aquinô Bùi Bá Toàn

## 1. KHUÔN MẶT LÒNG THƯƠNG XÓT CỦA CHÚA CHA

Trong phần mở đầu, Tông Chiếu đề cập đến Chúa Giêsu Kitô là khuôn mặt lòng thương xót của Chúa Cha. Nơi Đức Giêsu Kitô, Lòng Thương Xót đã trở nên sống động, hữu hình và đạt đến đỉnh cao. Mỗi người chúng ta luôn được mời gọi chiêm ngắm mẫu nhiệm Lòng Thương Xót, đồng thời trở nên dấu chỉ thuyết phục của Chúa Cha trong cuộc sống. Vì đó là suối nguồn của niềm vui, thanh thản và bình an. Với lý do đó, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã long trọng tuyên bố Năm Thánh Ngoại Thường về Lòng Thương Xót như một thời gian đặc biệt cho Giáo Hội, thời gian để đời sống chúng ta của các tín hữu có thể phát triển và hiệu quả hơn.

Năm Thánh Lòng Thương Xót sẽ bắt đầu vào ngày 8 tháng 12 năm 2015, dịp lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội và kết thúc vào ngày 20 tháng 11 năm 2016, lễ Chúa Giêsu Kitô Vua Vũ Trụ.

## 2. Ý NGHĨA BIỂU TƯỢNG NĂM THÁNH

Biểu tượng (logo) Năm Thánh Lòng Thương Xót được thiết kế do linh mục Dòng Tên Marko Rupnik, trình bày Chúa Giêsu như vị Mục tử Nhân Lành đang vác trên vai mình con chiên lạc (x Lc 15. 15). Mắt phải vị mục tử lặn vào mắt trái của con chiên lạc cho thấy sự gắn kết mật thiết giữa vị mục tử và con chiên. Vì qua mẫu nhiệm nhập thể, Đức Kitô nhìn với đôi mắt con người và con người nhìn với đôi mắt của Đức Kitô, và cả hai cùng chiêm ngắm tình yêu của Chúa Cha.

Hình ảnh trên được đóng trong khung hình quả trám nhắc nhở chúng ta về hai bản tính của Đức Kitô. Hình quả trám được vẽ với hình ảnh giao nhau của hai vòng tròn cho thấy sự kết hợp của hai bản tính nơi Đức Kitô. Ba hình bầu dục đồng tâm, màu sắc nhạt hơn từ trong ra ngoài, gợi lên chuyển động của Đức Kitô đang đưa nhân loại ra khỏi bóng tối của tội lỗi và sự chết.

Khẩu hiệu "Thương xót như Chúa Cha", được trích dẫn từ Tin Mừng: "*Anh em hãy có lòng thương xót như Cha anh em là Đấng thương xót*" (x Lc 6, 36). Đây là lời mời gọi chúng ta noi theo mẫu

gương thương xót của Chúa Cha, Đấng mời gọi chúng ta phải yêu thương và tha thứ mà không hề so đo tính toán.

### **3. LÒNG THƯƠNG XÓT: NỀN TẢNG CỦA ĐỜI SỐNG GIÁO HỘI**

Lòng Thương Xót của Thiên Chúa thể hiện qua tình yêu của Ngài dành cho chúng ta. Thiên Chúa muốn chúng ta hạnh phúc, tràn đầy niềm vui và an bình. Đây cũng là con đường mà các Kitô hữu phải đi. Như Chúa Cha yêu thương, chúng ta cũng phải yêu thương như thế. **Như Cha đây lòng thương xót, chúng ta cũng được mời gọi để xót thương nhau.**

Lòng thương xót là nền tảng của đời sống Giáo Hội. Đời sống chúng ta của Giáo Hội không thể thiếu vắng sự thương xót. Thế nhưng có lẽ từ lâu chúng ta đã lãng quên làm thế nào để chứng tỏ và sống theo cách xót thương. Đã đến lúc Giáo Hội phải đón nhận lời mời gọi để thương xót lẫn nữa.

Chủ đề của lòng thương xót cần được tái đề cập với lòng nhiệt thành mới và hoạt động mục vụ được canh tân. Ngôn ngữ và cử chỉ của Giáo Hội phải chuyển tải lòng thương xót, truyền cảm hứng cho con người tìm ra con đường đến với Chúa Cha. Vì vậy, **bất cứ nơi nào Giáo Hội hiện diện, lòng thương xót của Chúa Cha phải hiển nhiên. Hay nói cách khác, bất cứ nơi nào có Kitô hữu hiện diện, nơi đó mọi người đều tìm thấy ốc đảo của lòng thương xót.**

#### **4. Thực Hành Lòng Thương Xót**

Trong Tông Chiếu, Đức Thánh Cha Phanxicô đưa ra ba lời mời gọi: Thứ nhất, **mỗi người hãy đón nhận lòng Chúa thương xót nơi bí tích hòa giải.** Thứ hai, **hãy mở rộng lòng thương xót của mình.** Thứ ba, **hãy trở nên thừa sai của lòng thương xót trên toàn thế giới.** Sau đây là các thực hành cụ thể để sống Năm Thánh này:

**4.1 Sống Năm Thánh dưới ánh sáng Lời Chúa:** "*Anh em hãy có lòng thương xót như Cha anh em là Đấng thương xót*" (x Lc 6, 36). Để có khả năng thương xót, trước tiên phải đặt để chính mình trong việc lắng nghe và suy gẫm Lời Chúa.

**4.2 Việc hành hương:** là dấu chỉ đặc biệt trong Năm thánh. Bằng cách vượt qua ngưỡng cửa của cửa thánh, chúng ta sẽ tìm thấy sức mạnh để đón nhận lòng thương xót của Thiên Chúa và hiển mình cho

lòng thương xót tha nhân như Chúa Cha đã thương xót chúng ta. **Tất cả chúng ta đều phải thực hiện một cuộc hành hương hướng tới lòng thương xót. Chúa Giêsu chỉ cho ta thấy các bước của cuộc hành hương, đó là dừng xét đoán và lên án nhưng phải biết tha thứ và cho đi. Hãy trở thành khí cụ của lòng thương xót vì chính chúng ta nhận được lòng thương xót của Thiên Chúa. Hãy rộng lượng vì biết rằng Thiên Chúa tuôn đổ sự tốt lành của Ngài trên chúng ta.** Và như thế, “Thương xót như Chúa Cha” trở thành phương châm của Năm Thánh này. **Chúng ta hãy biến lòng thương xót của Chúa Cha được thể hiện cụ thể nhất qua cái chết của Đức Kitô trên thập giá, trở thành lòng thương xót cho nhau, nhất là đối với người nghèo khổ và người bị bỏ rơi.**

#### **4.3 Mở lòng ra với những người sống ngoài rìa xã hội**

Trong suốt Năm Thánh này, Giáo Hội được mời gọi nhiều hơn để chữa lành những vết thương của những con người sống bên lề xã hội, xoa dịu những vết thương ấy bằng dầu an ủi, bằng bó với lòng thương xót và chữa lành các vết thương bằng tình liên đới và sự chăm sóc chu đáo.

**Đức Thánh Cha Phanxicô nhắc nhở các Kitô hữu đi đến những người đang sống ngoài rìa xã hội, để làm nhân chứng cho tình yêu thương và chăm sóc của Giáo Hội dành cho những người nghèo, người đau khổ.** Các cử hành cụ thể trong suốt Năm Thánh này đặc biệt hướng đến những người bị bỏ rơi và nghèo khổ. **Người nghèo có một trải nghiệm đặc biệt với lòng thương xót của Thiên Chúa.** Qua lời rao giảng của mình, chính Chúa Giêsu chỉ dẫn cho chúng ta các công việc của lòng thương xót. Các công việc ấy được tóm gọn trong 14 mối thương người. Trong đó:

**Các công việc của lòng thương xót về phần xác bao gồm:** cho kẻ đói ăn, cho kẻ khát uống, cho kẻ rách rưới ăn mặc, cho khách đỗ nhà, viếng kẻ liệt cùng kẻ tù rạc, chôn xác kẻ chết.

**Các công việc của lòng thương xót về phần hồn:** lấy lời lành mà khuyên người, mở dạy kẻ mê muội, yên ủi kẻ âu lo, răn bảo kẻ có tội, tha kẻ dễ ta, nhin kẻ mất lòng ta, cầu cho kẻ sống và kẻ chết.

Đức Thánh Cha Phanxicô còn nhắc nhở rằng tất cả chúng ta đều được phán xét trong ngày sau hết dựa trên các tiêu chí kể trên, như



theo lời của thánh Gioan Thánh Giá “Khi chúng ta lìa đời, chúng ta sẽ được phán xét trên cơ sở của tình yêu”.

## **5. KẾT LUẬN: LỜI KÊU GỌI CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ**

Trong phần kết luận của Tông Chiếu, Đức Giáo Hoàng Phanxicô một lần nữa nêu **lý do công bố Năm Thánh Ngoại Thường Lòng Thương Xót là để cho chúng ta sống lòng thương xót trong cuộc sống hằng ngày mà Chúa Cha liên tục tuôn đổ trên chúng ta**. Cuộc sống của Giáo Hội chỉ chân thật và đáng tin cậy một khi Giáo Hội trở thành sứ giả thuyết phục của lòng thương xót. Giáo Hội được mời gọi trở thành chứng nhân cho lòng thương xót, tuyên xưng và sống lòng thương xót ấy như là cốt lõi của mạc khải từ Chúa Giêsu Kitô giữa cuộc sống hôm nay.

## **CHÚC MỪNG BỔN MẠNG**

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ mừng kính lễ Thánh Phanxicô Xaviê, linh mục, ngày 03/12/2015.

### **CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP**

**Kính Chúc Mừng Lễ Bổn Mạng:**

### **LM PHANXICÔ XAVIÊ NGUYỄN NGỌC THU**

**Chánh xứ GX Thánh Phaolô 3,  
Linh hướng CĐ LCTX hạt Tân Định.**

### **LM PHANXICÔ XAVIÊ BẢO LỘC**

**Trưởng ban Mục vụ Đối thoại Liên tôn TGP,  
Giám học Trung tâm Mục Vụ.**

**Nguyện xin Thiên Chúa, qua lời cầu bầu của Thánh Quan Thầy, tuôn đổ muôn ơn lành trên Quý Cha.**



## CHÚA NHẬT LỄ CHÚA HIỂN LINH

### MẶT TRỜI LÀ CỦA AI? CHÚA CỦA AI?

Chúa Giêsu là Ánh Sáng, ánh sáng huy hoàng hơn cả mặt trời.

Nếu mặt trời không phải là của riêng ai, thì Chúa Giêsu cũng là của mọi người, mọi dân. Ngài mang ơn cứu độ đến cho muôn dân. *"Không ai thắp đèn rồi để dưới đáy thùng, nhưng đặt trên giá để soi cho mọi người".*

Bởi thế, ngay sau khi giáng sinh, tỏ mình ra cho những kẻ chăn chiên nghèo hèn, Chúa Giêsu cũng sớm tỏ mình ra cho các đạo sĩ đại diện cho lương dân.

Vì Chúa muốn tỏ mình ra cho muôn dân, cho nên lương dân **có quyền** được biết Chúa, và những người đã biết Chúa **có bổn**



**phận** giúp cho lương dân biết Chúa.

Lời Chúa trong Thánh lễ hôm nay dùng một hình ảnh vừa rất đẹp vừa rất hay để dạy chúng ta cách giúp cho người khác biết Chúa, đó là **Ánh Sáng**:

- Hãy đưa cao Tin Mừng như người ta nâng cao ngọn đuốc sáng để soi chiếu mọi vùng tăm tối.

- Cách sống của những người đã biết Chúa phải là một ngọn đèn sáng

gương mẫu cho những người chung quanh. Chúa Giêsu nói: *"Sự sáng của chúng con cũng hãy tỏa sáng trước mặt mọi người".* Còn Thánh Phaolô thì nói: *"Anh em hãy chiếu sáng như những tinh tú trên bầu trời".*

### HÀNH TRÌNH ĐỨC TIN

Hành trình của các đạo sĩ là hình ảnh minh họa cho hành trình của mọi kẻ tin:



a/ Hành trình khởi đầu bằng một điều gì đó lạ lùng khiến người ta chú ý (thí dụ ánh sao lạ đối với các đạo sĩ). Điều lạ lùng này mời gọi người ta từ bỏ nếp sống đã quen để dẫn thân đi tìm một cái gì đó cao hơn, xa hơn, tốt đẹp hơn.

b/ Tiếp theo là những bước thăng trầm trong cuộc hành trình: có khi con đường rất bằng phẳng êm ái, có khi lại quanh co gồ ghề, có lúc ánh sao sáng tỏ trên bầu trời, có lúc nó vụt biến mất.

c/ Nhưng miễn là người ta không nản lòng mà cứ kiên trì dẫn bước thì cuối cùng người ta sẽ gặp được Chúa.

Đó là cuộc hành trình của kẻ chưa có đức tin tìm đến với Chúa, mà cũng là cuộc hành trình của kẻ đã tin rồi nhưng muốn đến với Chúa một cách gần gũi thân tình hơn.

### **LÊN ĐƯỜNG:**

Có những người tìm kiếm như các đạo sĩ, lên đường như Abraham. Cũng có những người ngồi một chỗ như Hêrôđê. Muốn biết ư? Ông đã có các chuyên viên. Muốn tiêu diệt đối phương ư? Ông có cả ngàn quân lính dưới quyền. Thiên Chúa hướng dẫn những ai muốn tìm Người cách lạ lùng. Người trốn thoát khỏi những kẻ muốn tìm bắt. Người không hung hãn chống lại những

kẻ muốn hủy diệt Người. Người tự xóa mình đi và biến mất.

Người ở đâu, Đức Giêsu ẩn dấu của thời đại? Trong làng quê heo hút nào, trong gia đình nghèo khó nào có ánh sáng Thiên Chúa mời ta nhận ra Người? *"Ta đói các ngươi đã cho Ta ăn... Thực, Ta bảo các ngươi: mỗi lần các ngươi làm cho một trong những kẻ bé nhỏ nhất là anh em Ta đây, là các ngươi làm cho chính Ta"* (Mt 25, 35-40). Cả chúng ta nữa, chúng ta cũng có lời kinh thánh: Ta đã không bị cám dỗ dùng lời Kinh Thánh để át giọng kẻ quấy rầy ư? Đức Giêsu đâu để cho ta đèn bù. Nếu ta muốn nắm lấy Người để được an tâm, Người sẽ thoát khỏi tầm tay ta. Nếu ta chấp nhận lên đường tìm kiếm Người, ta sẽ như các đạo sĩ, được đầy tràn niềm vui và tìm thấy Người (...) Đọc kỹ Kinh Thánh thôi chưa đủ, còn phải để Kinh Thánh gợi hứng cho đời ta, để ta đem ra thực hành, để ta đặt mình dưới sự điều khiển của Kinh Thánh. Các luật sĩ và các thầy thượng tế biết lời sấm lăm chớ. Nhưng họ chỉ biết trưng dẫn thôi... Hêrôđê thì dùng Kinh Thánh để tìm cách giết Hài nhi... Còn các đạo sĩ, bản thân chẳng biết Kinh Thánh, chỉ được Hêrôđê chỉ dẫn, đã lên đường tìm kiếm Đức Giêsu và họ đã gặp Người...



## CHÚA NHẬT LỄ CHÚA GIÊSU CHỊU PHÉP RỬA

### MỖI NGƯỜI ĐỀU CÓ SỨ MẠNG

Hai tiếng "sứ mạng" nghe có vẻ nghiêm trọng quá. Nhưng thực ra mọi người, mọi sinh vật, mọi thụ tạo - nói chung là mọi "hiện hữu" - đều có một sứ mạng:

- Sứ mạng của mặt trời là sưởi ấm các sinh vật trên mặt đất

- Sứ mạng của cây lúa là nuôi sống con người

- Thậm chí những con vi sinh nhỏ bé đến nỗi mắt thường không thấy được cũng có sứ mạng làm phân huỷ những chất thải.

Chúa Giêsu đã sinh ra trong trần gian với sứ mạng làm Đấng Messia mang ơn cứu độ đến cho mọi người. Ngài đã chu toàn sứ mạng ấy một cách tuyệt hảo.

Mỗi người chúng ta cũng có sứ mạng. Vậy mỗi người hãy tự hỏi "Sứ mạng của tôi là gì đối với gia đình, đối với xã hội, đối với Giáo Hội, đối với anh chị em không cùng tín ngưỡng?"



Tôi được sinh ra trên đời là vì sứ mạng. Nếu tôi không chu toàn sứ mạng, hay tệ hơn nữa, nếu tôi không lưu tâm gì đến sứ mạng, thì sự hiện hữu của tôi là vô ích, chỉ là ăn hại. Chúa Giêsu đã nói "Nếu muối mà nhạt thì chỉ còn ném ra ngoài cho người ta chà đạp dưới chân".

### "NẾU..."

Nếu tôi là dân Do Thái lúc đó, có thể tôi cũng

đi từ Galilê bên Đức Giêsu suốt bốn năm ngày đường, tới sông Giođan để chịu phép rửa, mà không ngờ rằng Người là Đấng mà Gioan đang rao giảng. Khi tới nơi, chắc chắn tôi sẽ chen lấn Người để tôi được tới gần Gioan hơn. Tôi trở mắt nhìn và lẳng tai. Gioan kêu gọi tôi sám hối. Tôi cảm động và cố gắng lội tới sát Gioan. Tôi đẩy Người ra để xin Gioan rửa tôi trước, vì tôi nóng lòng mong đợi điều Gioan đang



nói "Hãy dọn đường cho Đấng Cứu Thế đến". Rửa xong, tôi an tâm ra về mà không ngờ Người là Đấng Cứu Thế đồng hành với tôi, đứng sát bên tôi, đã bị tôi gạt Người ra ngoài.

Thực tế hàng ngày đã xảy ra trăm ngàn lần tôi cư xử như thế đối với những người bên cạnh tôi. Tôi không ngờ rằng họ là chi thể Đấng Cứu Thế. Tôi bao nhiêu lần xô lẫn những người bên cạnh tôi để tôi được hơn, được trước họ mà chẳng nhớ gì lời Chúa dạy: "Con phải kính nhường và yêu mến người bên cạnh con". Thành thử ra tôi cũng không nhận ra Đấng Cứu Thế đang ở với tôi.

*Nếu tôi được làm địa vị của Gioan tiền hô, thì khi vừa thấy Đấng Cứu Thế, tôi sẽ tự đắc hô to: Đây, tôi nói có sai đâu. Ngài đến đây nè... Rồi tôi kêu gọi mọi người ủng hộ Ngài, hoan hô Ngài, đón rước Ngài, xin Ngài phát cờ giải phóng dân tộc, làm cho nước ta độc lập tự do giàu mạnh, đem quân xâm chiếm các nước, trở thành bá chủ hoàn cầu. Tôi rất phàn nàn và lấy làm tiếc vì không thể ngờ được rằng Gioan không làm như tôi mong muốn. Trái lại ông đã cúi mình xuống nhỏ nhẹ thưa với Ngài: "Tôi không đáng cỡi quai dép cho Ngài. Tôi chỉ rửa anh em trong nước, còn chính Ngài mới rửa chúng tôi trong Thánh Thần. Vậy xin Ngài rửa*

*cho tôi đi để tôi được ơn cứu độ". Thật là con người đầy khiêm tốn, đầy tin tưởng, để rồi Gioan đã phó thác mạng sống mình cho Đấng Cứu Thế: dù phải chặt đầu, ông vẫn luôn quyết tâm chu toàn nghĩa vụ Thiên Chúa trao.*

*Còn Đức Giêsu, Người rất từ tốn và ẩn mình tuyệt diệu hơn nữa. Người đã thưa lại Gioan: "Chúng ta cần phải chu toàn nghĩa vụ thánh như thế". Người đồng hóa mình với dân chúng, chịu những kẻ cậy sức mạnh xô đẩy, chèn ép để thông cảm với mọi nỗi xót xa của cuộc đời những kẻ thấp mũi bé miệng, neo đơn, cô thế cô thân. Người đã cúi mình trước Gioan làm phép rửa cho Người để cho những tội nhân biết cúi mình xuống trước tòa giải tội. Người đã chìm mình xuống nước để cứu vớt những kẻ chết trong dòng đời, cho họ được sống lại làm con chí ái với Người trong gia đình thiên quốc. Người chôn mình trong bản tính hư nát của loài người để cho con người được trường sinh vinh phúc.*

Lạy Chúa Giêsu xin cho chúng con biết kính nhường nhau. Đó chẳng phải là kính mến Chúa sao? Xin cho chúng con biết phó thác thân phận làm người, làm kitô hữu cho Đấng Cứu Thế. Chắc chắn chúng con sẽ được Người thanh tẩy và kết nạp chúng con vào nhà Cha chí ái trên trời.

## CHÚA NHẬT II THƯỜNG NIÊN, NĂM C

### TÌNH YÊU CỦA CHÚA

Trong các thứ tình yêu, tình yêu nào nồng nàn tha thiết nhất? Thưa là tình cha mẹ dành cho con cái, và tình vợ chồng đối với nhau. Nếu so sánh hai thứ tình đó với nhau thì tình yêu hôn nhân chắc là mạnh hơn. Bởi đó, sách Sáng thế đã viết *"Người nam sẽ lìa bỏ cha mẹ và khăng khít với vợ mình"* (St 2, 24). Chúa Giêsu cũng đồng ý như thế nên đã trích dẫn lại câu ấy khi tranh luận với các người biệt phái (Mt 19, 5). Cũng vì lý do đó nên khi muốn tỏ cho loài người biết Thiên Chúa yêu thương loài người đến mức nào, Thiên Chúa đã dùng hình ảnh tình yêu vợ chồng để minh họa.

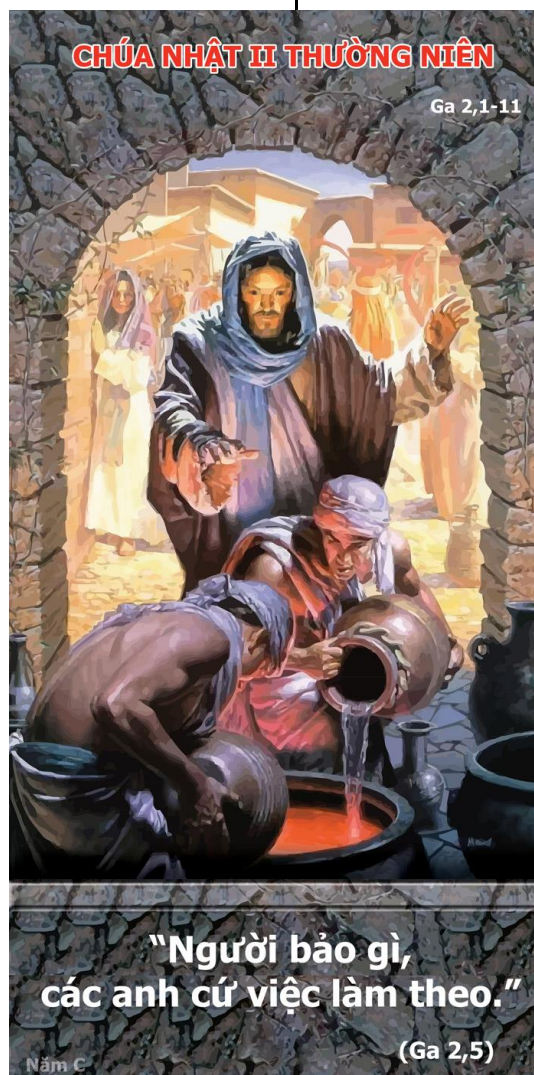
Trong tình yêu vợ chồng, điều gì đáng quý nhất? Thưa đó là sự hy sinh cho nhau và chung thủy

với nhau. Hy sinh cho nhau nhiều chừng nào thì đó là bằng chứng yêu thương nhau nhiều chừng ấy. Dù gặp phải bao sóng gió, dù những khuyết điểm lỗi lầm thường xuyên đe dọa, nhưng vợ chồng vẫn yêu thương nhau đến chết, đó mới là tình yêu chân thật vững bền.

Thế nhưng, trong một trăm đôi vợ chồng, có bao nhiêu đôi hy sinh và chung thủy được như thế.

Rất cuộc, dù con người được nếm vị ngọt của nhiều loại tình yêu, nhưng rất nhiều lần cũng phải thất vọng với những tình yêu nhân loại, cho dù đó là tình vợ chồng tha thiết nhất.

Chỉ có tình yêu Thiên Chúa mới là tình yêu chân thật và cao cả nhất: vì yêu thương chúng ta, Chúa Cha đã hy sinh ban chính Con Một của Ngài cho chúng ta; vì yêu thương chúng ta, Chúa



Giêsu đã hy sinh đến nỗi chịu chết vì chúng ta: *"Không có tình yêu nào cao trọng bằng tình yêu của người dám thí mạng vì người mình yêu"*. Mặt khác, dù loài người luôn phản bội, Thiên Chúa vẫn tha thứ và vẫn cứ yêu. Loài người đã nhiều lần bỏ Chúa, nhưng Chúa không bao giờ bỏ loài người.

Con người là một sinh vật yêu thương: con người cần yêu thương và cần được yêu thương. Chúng ta hãy tìm đến tình yêu Thiên Chúa. Chắc chắn chúng ta sẽ chẳng phải thất vọng bao giờ.

## **Ý NGHĨA SÂU XA CỦA PHÉP LẠ HÓA NƯỚC THÀNH RƯỢU**

Tin Mừng theo Thánh Gioan thường có ý nghĩa rất sâu xa. Chẳng hạn đoạn Tin Mừng này, tuy nói về một đám cưới nhưng ý nghĩa không chỉ gói gọn trong đời sống hôn nhân mà bao trùm cả đời sống mọi người; tuy nói về nước hóa thành rượu nhưng chỉ đến tất cả những thứ mà quyền năng Chúa Giêsu có thể biến đổi.

Việc Chúa Giêsu hóa nước thành rượu được Thánh Gioan gọi là "dấu chỉ" và còn là "dấu chỉ đầu tiên để bày tỏ vinh quang của Ngài". Dấu chỉ là cái gì đó trước mắt chỉ tới cái khác.

Cái trước mắt ở Cana là nước thành rượu. Cái khác mà nước thành rượu chỉ tới là gì? Thừa là điều được ngôn sứ Isaia tiên báo trong bài đọc I: đó là ngày mà Thiên Chúa biến đổi cuộc sống con người thành hoan lạc như tiệc cưới: *"Như trai tài sánh duyên cùng thực nữ, Đấng tác tạo người sẽ cưới người về. Như cô dâu là niềm vui cho chú rể, người cũng là niềm vui cho Thiên Chúa người thờ"*.

Chúa Giêsu đã đến khai mạc ngày hoan lạc ấy. Ở Naim, Ngài đã biến đổi những giọt nước mắt đau thương của người mẹ khóc con thành những giọt lệ vui mừng khi con mình sống lại. Ở Giêricô, Ngài đã biến đổi cõi lòng héo úa vì ích kỷ của ông Dakêu thành một tâm hồn tươi tốt quảng đại. Cho tới lúc đã bị đóng đinh trên thập giá, Ngài vẫn tiếp tục biến đổi người trộm lành đang tuyệt vọng thành người khách mời đầu tiên dự tiệc thiên quốc. Và nhất là trong biến cố phục sinh, Ngài đã biến đổi sự chết thành sự sống.

Nếu đời bạn đang tẻ nhạt như nước lã. Hãy đến với Chúa Giêsu. Ngài sẽ biến đổi cho nước lã ấy thành rượu ngon tuyệt vời.

## CHÚA NHẬT III THƯỜNG NIÊN, NĂM C "CHÚA ĐÃ SAI TÔI ĐI..."

Qua bài Tin Mừng này, Thánh Luca trình bày Chúa Giêsu như một kẻ được Thiên Chúa xúc dầu Thánh Thần và sai đi.

Bất cứ ai khi được sai đi làm một nhiệm vụ thì sẽ cố gắng để làm cho thật tốt.

Tất cả chúng ta đều là những kẻ được Chúa sai đi. Ngày trước, Thiên Chúa đã sai Chúa Giêsu đi, rồi đến phiên Chúa Giêsu lại sai chúng ta đi. Chúa Giêsu đã phán "*Như Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai chúng con ra đi*". Bởi vậy lời Thánh kinh mà Chúa Giêsu đã áp dụng cho bản thân Người "Chúa đã sai tôi đi", cũng phải được chính chúng ta áp dụng cho chúng ta "Chúa cũng sai tôi đi".

Sai đi để làm gì? Thưa sai đi để làm tông đồ cho Chúa. Mỗi người Kitô hữu là một tông đồ.

Công đồng Vaticanô 2 còn nói mạnh hơn: "*Làm Tông đồ là bản tính của người Kitô hữu*". Nói khác đi, nếu **không làm tông đồ thì không còn phải là Kitô hữu nữa**.

Nhưng sai đi làm tông đồ với

ai? Bài Tin Mừng hôm nay kể rõ những hạng người mà Chúa sai ta đến với họ:

a/ Trước tiên là những **người nghèo**: Số người này thật là nhiều, hàng ngày ta gặp thiếu gì người như vậy. Thế nhưng, khi ta gặp một người nghèo ta có cư xử lễ độ với họ không, hay là khinh bỉ họ? Ta có tìm cách giúp đỡ họ, hay nếu không có khả năng giúp đỡ thì ta có vận động



người khác giúp đỡ không? hay ta tìm cách tránh xa họ, đuổi khéo họ để mình khỏi bị quấy rầy? Ta có cố gắng an ủi họ để



họ đừng vì cảnh nghèo mà phải xa đạo, xa Chúa không? Trước những câu hỏi đó, nếu ta chỉ biết trả lời "không" thì sứ mạng tông đồ của ta như một kẻ được Chúa sai đi đã bị thất bại.

b/ Chúa còn sai ta đi tới những người **đau khổ**. Những người này cũng không thiếu trong khu xóm của ta, có khi ở cạnh nhà ta nữa. Nhưng phải chăng mặc dù Chúa đã sai ta đi, ta vẫn cứ ở nhà chưa đến thăm viếng họ? Và khi đến với họ, ta có đem lại cho họ được thêm một chút bình an, một chút tin tưởng nào không? Chúng ta đừng quên câu Tin Mừng hôm nay "Chúa đã sai tôi đi rao giảng Tin mừng", nghĩa là phải làm cho người ta được thật sự vui mừng, tin tưởng, hy vọng.

c/ Chúa còn sai ta đi đến với những **người tội lỗi**. Những người này cũng không thiếu trong họ đạo. Nhưng có lẽ đối với họ, chúng ta lại cũng quên lời Chúa "Chúa đã sai tôi đi đến với họ". Vì quên mà thường chúng ta cứ lảng tránh họ, cứ kết án họ. Chúng ta không thực hiện Lời Chúa dạy ta đến với họ để an ủi họ, khích lệ và dẫn họ trở về tình thương của Thiên Chúa.

d/ Cuối cùng trong xã hội ngày nay, Chúa còn sai ta đi đến với những **kẻ không tin**. Những người này cũng có mặt rất nhiều: trong sở làm của ta, ngoài đường phố chung với ta, trong buổi họp với chúng ta. Đừng quên Chúa sai ta đi tới họ để cũng rao giảng Tin mừng cho họ. Nếu ta ngại, hay thấy bất tiện không dám nói thẳng với họ về Chúa, về đạo thì ít ra đời sống của chúng ta, cách làm việc của chúng ta, lương tâm của chúng ta có thể thay cho lời nói của chúng ta không?

Ngôn sứ Isaia đã hát lên rằng *"Đẹp thay bước chân của những kẻ được sai đi rao giảng Tin mừng"*. Những kẻ được sai đi rao giảng Tin mừng ấy là chính chúng ta, mỗi người hết thảy trong chúng ta. Xưa nay có lẽ chúng ta quên điều đó. Nhưng hôm nay Lời Chúa nhắc chúng ta nhớ lại. Vậy, dưới sự hướng dẫn và ban ơn của Chúa Thánh Thần, chúng ta hãy mạnh dạn bước đi. Đi đến với những người nghèo khó, những người đau khổ, những kẻ tội lỗi và những kẻ không tin. Đến với họ để rao giảng Tin mừng cho họ bằng cách này hay cách khác tùy hoàn cảnh. Và hãy an ủi mình rằng những bước chân được sai đi như vậy thật là đẹp!

## CHÚA NHẬT IV THƯỜNG NIÊN, NĂM C

### CẦN CÓ NGÔN SỨ

Mỗi thời kỳ lịch sử đều có ngôn sứ. Mỗi thời kỳ lịch sử đều cần ngôn sứ. Bởi vì "ngôn sứ" là sứ giả của Lời Chúa, nếu không có ngôn sứ thì có thể Lời Chúa sẽ bị yếu đi.

Thời Cựu Ước có các ngôn sứ Isaia, Giêrêmia, Êdêkiên v.v. Thời Tân Ước có Chúa Giêsu, có các tông đồ... Thế kỷ XIII có Phanxicô Assidi... Thế kỷ XVII có Vinh Sơn Phaolô... Thế kỷ XX có Têrêsa Calcutta v.v.

Thực ra con người ngôn sứ chẳng có gì khác lạ hơn người thường: dân làng Nadarét đã nhận định về Chúa Giêsu "Ông ta chẳng phải là con bác thợ mộc Giuse đó sao?" Ở một vài phương diện nào đó, ngôn sứ còn thua kém người khác nữa: Giêrêmia đã thành thật thưa với Chúa "Lạy Chúa, con không biết nói. Con chỉ là một đứa trẻ".

Nhưng ngôn sứ hơn người là do Lời Chúa: ngôn sứ nghe được Lời Chúa, tin tưởng vào Lời Chúa, và nhiệt thành chuyển đạt Lời Chúa đến cho mọi người.

Dù "hơn người", nhưng không hẳn ngôn sứ được người quý mến, trái lại thường bị người chống đối và bách hại, bởi vì "Lời thật mất lòng".

Tuy thường bị người ta đối xử tệ, nhưng ngôn sứ chính là kẻ làm ơn cho người. Nhờ ngôn sứ nhắc, người ta sống đúng lời Chúa.

Sứ mạng ngôn sứ rất khó khăn và bạc bẽo. Nhưng ngôn sứ sẽ chu

toàn sứ mạng nhờ cậy dựa vào sự trợ giúp của Chúa.

Qua bí tích Rửa Tội, mỗi Kitô hữu chúng ta đều được Chúa



trao sứ mạng là ngôn sứ của Ngài.

## ĐỨC MẾN

Có một sự liên kết thiết yếu giữa Đức Tin và Đức Mến. Câu chuyện sau đây cho thấy rõ điều ấy:

George Herbert là một Linh mục, một thi sĩ và một nhạc sĩ nghiệp dư. Một hôm, khi ông đang trên đường đến tham dự một cuộc hòa nhạc thì gặp một người nghèo bị té ngựa. Ông đã dừng lại, cởi áo dòng, xắn tay áo để đỡ người ấy lên, đỡ con ngựa lên và giúp chắt hành lý người ấy lên lưng ngựa. Xong xuôi mọi chuyện, ông mới tiếp tục đến phòng hòa nhạc.

Bình thường ông ăn mặc rất sạch sẽ. Nhưng hôm nay tay chân và quần áo của ông đều dính đầy bụi bẩn. Vì thế bạn bè rất ngạc nhiên. Khi ông kể lại chuyện mình đã làm dọc đường thì một trong các người bạn tỏ ra không đồng ý vì cho rằng việc đó không cần thiết và cũng không phải là trách nhiệm của ông. George Herbert đã trả lời như sau: *"Tôi thường cầu nguyện cho những người nghèo khổ. Hôm nay, tôi có dịp giúp đỡ người nghèo khổ. Nếu tôi không ra tay giúp, tức là tôi không làm đúng như lời mình cầu nguyện."*

*Cũng giống như cây đàn chưa lên dây đúng cung vậy".*

Thánh Giacôbê đã nói: *"Đức tin mà không có việc làm là đức tin chết"*. Những việc làm biểu lộ đức tin dễ thấy nhất là những việc bác ái.

Ngày nay, hai chữ được người ta nói nhiều nhất là "tình yêu". Nhưng hình như cái mà người ta gọi là tình yêu trong các phim ảnh và bài hát thường chẳng phải là tình yêu gì cả. Đó chỉ là khát vọng, chiếm hữu và chế ngự. Nó ngược hẳn với tình yêu.

Một trong những lý do là ngày nay người ta đã hiểu rõ hơn về tính phức tạp – hay phức hợp – trong bản chất con người. Từ đó người ta làm gì cũng do bị thúc đẩy bởi nhiều động cơ. Đàng sau một việc xem ra bất vụ lợi thì cũng có động cơ vụ lợi.

Bởi thế, Thánh Phaolô khuyến cáo chúng ta coi chừng những động cơ đàng sau những việc tốt chúng ta làm. Ngài nói rằng Đức Mến đích thực thì *"không ghen tương, không vênh vang, không tự đắc"*. Ngài còn nói *"Giả như tôi có đem hết gia tài cơ nghiệp mà bố thí, hay nộp cả thân xác tôi để chịu thiêu đốt, mà không có đức mến, thì cũng chẳng ích gì cho tôi"*.

**HOC HỎI LINH ĐẠO**

**Bài 2**

**Tìm Hiểu Tông Chiếu**  
***Dung Nhan Lòng Xót Thương***

**Lm. G. Tạ Huy Hoàng**

**Dẫn vào**

Năm nay, đặt tên cho lá thư mục vụ Mùa Vọng, Mùa Giáng Sinh là “Thiên Chúa đã yêu thương thế gian đến nỗi ban Con Một của Ngài” (Ga 3,16), Đức cha Phaolô Bùi Văn Đọc, Tổng Giám mục TGP. Sài Gòn-TP. HCM, xác định rõ một thực trạng thế giới “đang chịu quá nhiều đau khổ vì các hành vi khủng bố...”.<sup>1</sup> Tuy nhiên, với tâm trạng hoàn toàn tin tưởng và phó thác vào “Lòng Nhân Từ Thương Xót” của Thiên Chúa, ngài rất mong muốn chúng ta – “linh mục, tu sĩ nam nữ, chủng sinh và anh chị em giáo dân...”<sup>2</sup> – là những đối tượng cách riêng theo lá thư mục vụ của ngài, hãy nâng cao tâm tình “khao khát đón Chúa, yêu mến Chúa, yêu mến Chúa thật nhiều, yêu mến Chúa mỗi ngày một nhiều hơn...”.<sup>3</sup>

Chính trong tâm tình này, bài thứ hai tìm hiểu về *Tông chiếu Dung nhan lòng xót thương* xin giới thiệu:

**Sáu lần sử dụng từ *mercy***

**1. APV 1,1<sup>4</sup>**

- *Jesus Christ is the face of the Father's **mercy**.* (APV 1,1)
- *Jésus-Christ est le visage de la **miséricorde** du Père.* (APV 1,1)
- Đức Giêsu Kitô là dung nhan **lòng thương xót** của Thiên Chúa Cha. (APV 1,1)

---

<sup>1</sup> X. Bùi Văn Đọc, *Thư mục vụ Mùa Vọng và Mùa Giáng Sinh 2015*, số 1.

<sup>2</sup> Ibid.

<sup>3</sup> Ibid.

<sup>4</sup> Để tiện việc tra cứu, các chữ và các số được sử dụng làm ký hiệu: (1) APV là các chữ viết tắt của các từ: Anh, Pháp, Việt; (2) các số 1, 2, 3... chỉ các số, các câu trong tông chiếu. Thí dụ: (APV 1,1): Bản văn Anh, Pháp, Việt: số một, câu một; (APV 1,2): Bản văn Anh, Pháp, Việt: số một, câu hai; (3) ....



## 2. APV 1,3

- **Mercy** has become living and visible in Jesus of Nazareth, reaching its culmination in him. (APV 1,3)
- Devenue vivante et visible, **elle** atteint son sommet en Jésus de Nazareth. (APV 1,3)
- **Lòng thương xót** đã trở nên sống động và hữu hình nơi Đức Giêsu Nagiarét, đạt đến **cực** điểm nơi Người. (APV 1,3)

## 3. APV 1,4

- The Father, "rich in **mercy**" (Eph 2:4), after having revealed his name to Moses as "a God merciful and gracious, slow to anger, and abounding in steadfast love and faithfulness" (Ex34:6), has never ceased to show, in various ways throughout history, his divine nature. (APV 1,4)
- Le Père, "riche en **miséricorde**" (Ep 2, 4) après avoir révélé son nom à Moïse comme "Dieu tendre et miséricordieux, lent à la colère, plein d'amour et de vérité" (Ex 34, 6) n'a pas cessé de faire connaître sa nature divine de différentes manières et en de nombreux moments. (APV 1,4)
- Chúa Cha, "giàu **lòng thương xót**" (Ep 2,4), sau khi đã mạc khải với Môsê danh Ngài là "Thiên Chúa nhân từ và đầy **lòng xót thương**, chậm bất bình, giàu tình yêu kiên định và lòng thành tín" (Xh 34,6), đã không ngừng thể hiện bản tính Thiên Chúa của Ngài bằng nhiều cách thức khác nhau trong suốt lịch sử. (APV 1,4)

## 4. APV 1,7

- Jesus of Nazareth, by his words, his actions, and his entire person<sup>5</sup> reveals the **mercy** of God. (APV 1,7)
- A travers sa parole, ses gestes, et toute sa personne,<sup>6</sup> Jésus de Nazareth révèle la **miséricorde** de Dieu. (APV 1,7)

<sup>5</sup> Cf. Second Vatican Ecumenical Council, Dogmatic Constitution on Divine Revelation Dei Verbum, 4.

<sup>6</sup> Cf. Conc. œcum. Vat. II, Const. dogm. Dei Verbum, n. 4.

- Qua lời nói, hành động và toàn bộ con người mình,<sup>7</sup> Đức Giêsu Nagiarét đã mặc khải **lòng thương xót** của Thiên Chúa. (APV 1,7)

### 5. APV 2,1

- *We need constantly to contemplate the mystery of **mercy**.* (APV 2,1)
- *Nous avons toujours besoin de contempler le mystère de la **miséricorde**.* (APV 2,1)
- Chúng ta cần liên tục chiêm ngắm mầu nhiệm **lòng xót thương**. (APV 2,1)

### 6. APV 2,4

- **Mercy**: *the word reveals the very mystery of the Most Holy Trinity.* (APV 2,4)
- **Miséricorde** *est le mot qui révèle le mystère de la Sainte Trinité.* (APV 2,4)
- **Lòng thương xót**: từ **ngữ** mặc khải chính mầu nhiệm Chúa Ba Ngôi Chí Thánh. (APV 2,4)

### Tóm lại

Chúng ta cần tích cực lắng nghe Lời Chúa và đem ra thực hành trong sự tín thác hoàn toàn vào Chúa vì: (1) “Đức Giêsu Kitô là dung nhan lòng thương xót của Thiên Chúa Cha” (APV 1,1). **Thật vậy, chúng ta có bốn phận phải phổ biến tình yêu xót thương cho mọi người như Đức Giêsu Kitô đã thực hiện: giúp đỡ cơm ăn áo mặc cho người nghèo, nâng đỡ tinh thần cho những người cô thân cô thế... làm thế nào để “mọi người được hưởng nhờ Lòng Chúa Thương Xót”.**<sup>8</sup> Phải, nếu như: (2) “Lòng thương xót đã trở nên sống động và hữu hình nơi Đức Giêsu Nagiarét, đạt đến **cực điểm** nơi Người” (APV 1,3), thì phải chăng **ước vọng canh tân đời sống đạo của mỗi người chúng ta chính là tinh thần hăng say loan báo Tin mừng, giới thiệu Đức Giêsu Nagiarét cho người khác?**

**Khi ý thức: (3) “Chúa Cha, ‘giàu lòng thương xót’ (Ep 2,4), sau khi đã mặc khải với Môsê danh Ngài là ‘Thiên Chúa nhân từ và đầy**

---

<sup>7</sup> X. DV, số 4.

<sup>8</sup> X. Bùi, *Thư mục vụ... 2015*, số 2.



lòng xót thương, chậm bất bình, giàu tình yêu kiên định và lòng thành tín' (Xh 34,6), đã không ngừng thể hiện bản tính Thiên Chúa của Ngài bằng nhiều cách thức khác nhau trong suốt lịch sử" (APV 1,4), thì làm gì bất cứ: dù là mục vụ gia đình, hay mục vụ môi trường..., tất cả đều phải làm nổi bật sự thật về một Thiên Chúa nhân từ và đầy lòng xót thương. Quả thế, (4) "Qua lời nói, hành động và toàn bộ con người mình,<sup>9</sup> Đức Giêsu Nagiarét đã mặc khải lòng thương xót của Thiên Chúa" (APV 1,7).

Nghĩa là, chúng ta cần (5) "... liên tục chiêm ngắm mầu nhiệm lòng xót thương" (APV 2,1), bởi chính Đức Giêsu Kitô là "sức mạnh của những người yếu đuối, của những nghèo khổ; sức mạnh giúp họ đi trên đường đời còn nhiều bất công, áp bức, khổ đau".<sup>10</sup> Xa hơn, khi chiêm ngắm mầu nhiệm lòng xót thương, chúng ta thậm chí còn có thể khẳng định: (6) "Lòng thương xót: từ ngữ mặc khải chính mầu nhiệm Chúa Ba Ngôi Chí Thánh" (APV 2,4).

## ĐỂ KẾT

Mỗi khi đến Mùa Giáng Sinh, chúng ta thường chúc nhau được tràn đầy niềm vui và ơn bình an của Con Thiên Chúa làm người. Niềm vui và bình an như thế không thể có nếu không có Đức Giêsu Kitô, dung nhan tuyệt hảo về lòng thương xót của Thiên Chúa Cha. Đó là hồng ân của thời cứu độ, trong đó Thiên Chúa...

... "nhân từ và giàu lòng thương xót" đã sai Con Một của Ngài mang tình thương cứu độ đến cho nhân loại, đặc biệt cho những người nghèo khổ.<sup>11</sup>

Những dẫn chứng trong bài này từ *Tông chiếu Dung nhan lòng xót thương* cũng nhắc chúng ta về một hiện thực của niềm vui và bình an: Con Thiên Chúa đã làm người: Người là Đấng Emmanuel, dung nhan tuyệt hảo về lòng thương xót của Thiên Chúa Cha.

12-12-2015

GTHH

<sup>9</sup> X. DV, số 4.

<sup>10</sup> X. Bùi, *Thư mục vụ... 2015*, số 5.

<sup>11</sup> Ibid., số 5.

# BAO LA LÒNG CHÚA XÓT THƯƠNG

Jos. Hương Quê

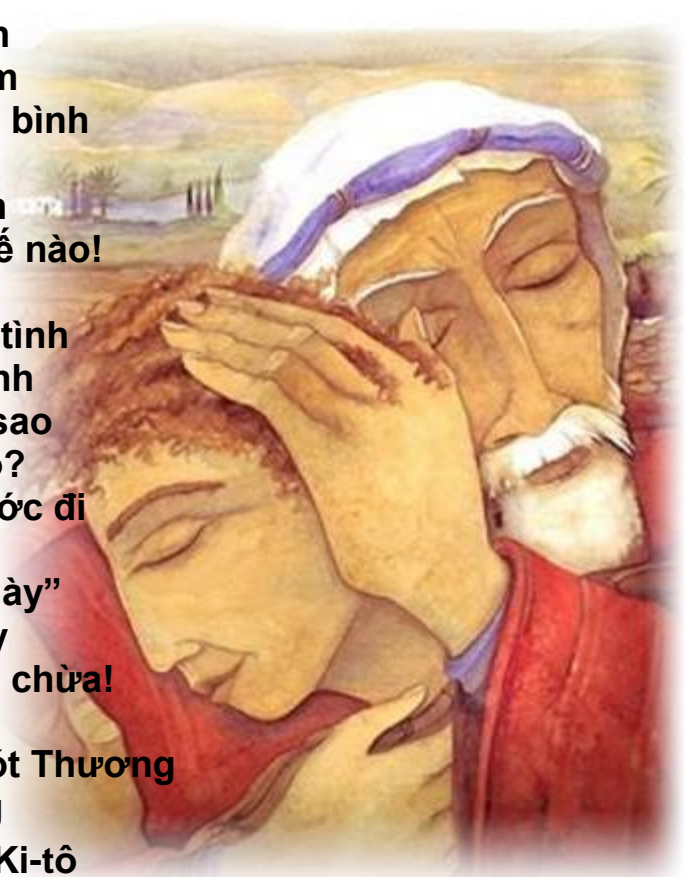
Lòng thương xót Đáng Chí Nhân  
Đã thương tôi trước bao lần tôi thương  
Tôi chưa được biết tỏ tường  
Mà Ngài đã rõ tôi thường khát khao

Trở về cùng Chúa ra sao  
Kìa người thu thuế năm nào! Gia-kêu  
Một lần gặp Chúa đã yêu  
Tâm tư thổ lộ ra điều ăn năn  
Một lần gặp Chúa viếng thăm  
Cuộc đời đổi mới, lương tâm an bình

Về như thiếu phụ ngoại tình  
Quả tang bắt được, biện minh thế nào!  
Mọi người lên án xì xào  
Tội này ném đá không sao thứ tình  
Thế nhưng Chúa vẫn làm thình  
Viết tay lên đất mặc tình xem sao  
Phút giây Chúa phán: Ai nào?  
Thấy mình sạch tội ném vào trước đi  
Đám đông thôi hết xâm xì  
Trước sau tất cả bỏ đi! “cau mày”  
Còn lại chị đứng trông Thầy  
Thầy không lên án: Về ngay – Cải chừa!  
Hai hàng suối lệ như mưa  
Lòng người thiếu phụ hưởng Mùa Xót Thương  
Tìm về nguồn cội kỷ cương  
Vui đời sống mới, Con đường Ki-tô

Trở về như Thánh Phê-rô  
Ba lần chối Chúa cơ đồ tàn phai!  
Nương theo ánh mắt tình Ngài,  
Phê-rô xúc động, một, hai thương mình.  
Ăn năn thâm thiết, biện minh!  
Trở về cùng Chúa, tội tình được tha!

Trở về như Mác-len-na  
Cuộc đời gió bụi quả là gớm ghê



Thuốc thơm sẵn có cận kề  
Xin rửa chân Chúa tìm về hối nhân  
Con nay dốc quyết một lòng  
Khóc than xin Chúa tẩy xong vết tỳ  
Lòng - cậy - mến, lượng từ bi  
Lòng Thương Xót Chúa: Xá chi tội tình

Trở về như kẻ trộm lành  
Ở bên hữu Chúa đóng đanh khăn nài:  
Khi nào lên Nước của Ngài  
Xin cho con hưởng Thiên đài bình an!  
Chúa rằng: Anh hãy hân hoan!  
Ngay hôm nay sẽ vinh quang Nước Trời  
Đức tin khiêm tốn tuyệt vời  
Trở về bên Chúa muôn lời tung hô

Trở về như Thánh Phao-lô  
Bao phen bắt bớ tìn đồ Chúa Con  
Trên đường Đan-mát, To gan!  
Giơ chân mũi nhọn đã toan thử tài!  
Sao-lô đang lúc giương oai  
Vó câu tuấn mã hết bài hung hăng!  
Lệ nhòa, thống hối ăn năn  
Ngước nhìn lên Chúa Thừa rằng con đây!  
Một lòng dốc quyết từ nay  
Quyền uy Thiên Chúa hăng say rao truyền  
Tông Đồ dân ngoại khắp miền  
Đại dương hải đảo con thuyền lên dênh...  
Phong ba bão táp gặp ghềnh  
Sơn khê lục địa mặc tình truyền rao  
Ngọn cờ Thánh giá giương cao  
Hối nhân quyết đổ máu đào chứng minh  
Rao truyền là phải hy sinh  
Nhờ Lòng Thương Xót đặc tình Ý Cha

Lòng Chúa Thương Xót bao la  
Người đã cho trước khi mà tôi xin  
Tôi cần tiếp nhận triền miên  
Để gặp Chúa mãi trong niềm Tin Yêu  
Lòng tôi hối cải thật nhiều  
Mến yêu dòng lệ sớm chiều ăn năn  
Đáp Lòng Thương Xót vô ngần  
Cha ở trong Chúa, Chúa hằng trong tôi



## **TIN TỨC – SINH HOẠT**

### **THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 1/2016 CỦA TGP VÀ CÁC GIÁO HẠT**

Kính mời Quý Ông Bà, Anh Chị Em tham dự thánh lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

#### **TỔNG GIÁO PHẬN**

**NHÀ THỜ TÂN ĐỊNH** (289 Hai Bà Trưng P.8, Q.3): Lúc 15 giờ các ngày thứ sáu hàng tuần:

- Ngày 1/1: Chủ tế: **LM Giuse Nguyễn Phát Tài, GX Tân Thông, hạt Củ Chi, Gp Phú Cường.**
- Ngày 8/1: Chủ tế: **LM Dòng Thánh Thể**
- Ngày 15/1: Chủ tế: **LM Giacôbê Phạm Văn Phượng, OP, Gx Mân Côi, hạt Gò Vấp.**
- Ngày 22/1: Chủ tế: **LM Phêrô Nguyễn Văn Giáo, SOLT.**
- Ngày 29/1: Chủ tế: **LM Giuse Phạm An Ninh, Linh hướng CĐ LCTX Hạt Gia Định.**

#### **CÁC GIÁO HẠT**

- **HẠT GIA ĐỊNH:** Nhà thờ Gx Thanh Đa (801/67 Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.26, Q.Bình Thạnh): Lúc 17g30, ngày 13/1. Chủ tế: **LM Giuse Nguyễn Phát Tài**

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Gx Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú): Lúc 15g00, ngày 05/1 (thứ Ba đầu tháng). Chủ tế: **LM Đa Minh Vũ Ngọc Thủ.**

- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà Thờ GX Lạng Sơn (25/1 Lê Đức Thọ, P. 16, Q. Gò Vấp): Lúc 15g00, ngày 07/1 (thứ Năm đầu tháng). Chủ tế: **LM J.B Nguyễn Văn Luyện.**

- **HẠT HỐC MÔN:** Nhà Thờ GX Bùi Môn (4/2, Ấp Tân Tiến, Xã Xuân Thới Đông, Hốc Môn): Lúc 15g00, ngày 02/1 (thứ Bảy đầu tháng). Chủ tế: **LM Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng.**

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà Thờ GX Phaolô 3 (262/14, Lê Văn Sỹ, P. 14, Q. 3) Lúc 17g00, ngày 07/1 (thứ Năm đầu tháng). Chủ tế: **LM. FX Nguyễn Ngọc Thu.**

Trước các Thánh lễ có giờ Tôn Sùng Lòng Chúa Thương Xót.

## **DANH SÁCH ÂN NHÂN THÁNG 11/2015**

### **DANH SÁCH BẢNG ÂN NHÂN GIÚP PHÁT TRIỂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN**

<b>HẠT XÓM MỚI</b>	<b>GIÁO XỨ</b>
1. <b>PHÊRÔ NGUYỄN TIẾN ĐẠT</b>	Hà Nội
2. <b>CÉCILIA NGUYỄN NGỌC THÙY</b>	Hà Nội
3. <b>ANNA NGUYỄN THỊ NHẪN</b>	Bắc Dũng
4. <b>LH MARIA CAO THỊ THU THÚY</b>	Hoàng Mai
5. <b>LH GIUSE MAI VĂN LỊCH</b>	Hoàng Mai
<b>HẠT PHÚ THỌ</b>	<b>GIÁO XỨ</b>
1. <b>LH PHANXICÔ XAVIÊ NGUYỄN THÀNH CÔNG</b>	Tân Phước
<b>TGP HÀ NỘI</b>	<b>GIÁO XỨ</b>
1. <b>MARIA TRỊNH THỊ BÀN</b> (hạt Thanh Oai-Hòa Bình)	Đại Ôn
2. <b>LH GIUSE LÊ THỂ TUẤT</b> (hạt Thanh Oai-Hòa Bình)	Đại Ôn

### **ÂN NHÂN CỐ ĐỘNG VIỆC SÙNG KÍNH LCTX (Kính, Sách, Ảnh, Tượng, Chuỗi...)**

1. Gia đình Ô/B **ANTÔN PHẠM VĂN TRUNG - MARIA VŨ THỊ THU LAN** (CĐ LCTX Gx Nhân Hòa): 01 Tượng Chúa TX (cao 2m), 02 Tượng Chúa TX (cao 1,2m).

2. Chị **MARIA LÝ NGỌC ANH** (T/v BCH CĐ LCTX Tgp Sài Gòn): 03 Tượng CTX (cao 1,2m).

3. Một Ân Nhân (Dấu Tên): 03 Tượng CTX (cao 1,2m).

#### **ĐÍNH CHÍNH**

Trong số báo tháng 12/2015, tại Mục: "**Ân nhân cố động việc Sùng kính LCTX**" có ghi: CĐ LCTX hạt Gò Vấp: 300 Chuỗi Mân Côi (50 hạt), xin sửa lại: **CĐ LCTX Giáo xứ Bến Cát**, hạt Gò Vấp: 300 Chuỗi Mân Côi (50 hạt). BBT chân thành cáo lỗi.

### **ÂN NHÂN ĐÓNG GÓP "XÂY NHÀ TÌNH THƯƠNG"**

1. **CD LCTX Giáo xứ Hạnh Thông Tây**, hạt Gò Vấp: 7.000.000đ.
2. Chị **NGUYỄN THỊ HẰNG** (CD LCTX Gx Hạnh Thông Tây – hạt Gò Vấp): 3.000.000đ.
3. Một Người (Xin dấu Tên) CD LCTX Gx Hợp An, hạt Xóm Mới: 500.000đ.
4. **CD LCTX Giáo xứ Lam Sơn**, hạt Xóm Mới: 500.000đ.

Ban chấp hành CD LCTX Tgp Sài Gòn chân thành tri ân quý Ân Nhân. Nguyên xin Thiên Chúa chúc lành và bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của quý Ân Nhân.

## **TIN CÔNG ĐOÀN**

### **CD LCTX TGP SÀI GÒN: THÁNH LỄ BẾ GIẢNG KHÓA HUẤN LUYỆN TÔNG ĐỒ LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT**

Cộng đoàn Lòng Chúa thương xót (LCTX) Tgp Sài-gòn vừa tổ chức thánh lễ tạ ơn Bế giảng khóa huấn luyện cho ủy viên BCH các cấp tại hội trường GX Tân Định vào chiều tối 11/12/2015, thánh lễ do cha giảng viên Giuse Tạ Huy Hoàng dâng.

Khóa học kéo dài trong 3 tháng với gần 200 học viên, 13 buổi học; khai giảng 18/9/2015 và mãn khóa 11/12/2015, mỗi buổi học từ 18g30 đến 20g00. Ngoài sách tham khảo "Bao La Lòng Chúa Xót Thương" dày hơn 500 trang, mỗi buổi học giảng viên đều in tài liệu từ 12 đến 30 trang. Phần đầu tài liệu là cập nhật các văn kiện thời sự như Thư Chung của HĐGM VN, Tài liệu làm việc và tài liệu đúc kết Thượng Hội đồng GM về Gia đình, các chuyến tông du của ĐGH Phan-xi-cô... phần sau là nội dung tìm hiểu Tông Chiếu ấn định Năm thánh Ngoại thường về Lòng Thương Xót (Misericordiae Vultus)

Chia sẻ trong bài giảng lễ, cha Giuse đã dẫn 2 bài trên báo Tuổi Trẻ mới đây để dẫn vào Lời Chúa Thứ Sáu tuần II Mùa Vọng *"Tôi phải ví thế hệ này với ai? Họ giống như lũ trẻ ngồi ngoài chợ gọi lũ trẻ khác, và nói: "Tụi tôi thổi sáo cho các anh, mà các anh không nhảy múa; tụi tôi hát bài đưa đám, mà các anh không đấm ngực khóc than"* (Mc 11, 16-17).

Bài báo có đoạn: *"Để ý, mỗi khi có món ăn ngon như quà biếu, đồ ăn, bánh trái, anh chị lại dành phần cho con đầu tiên. Cháu ăn chán chê thì mới đến phần ông bà với bố mẹ. Vì được cưng, ưu tiên số 1, nên thành lệ cháu làm tới, chưa cần mời chào ai, cháu đã ngấu nghiến ăn, tranh giành phần. Chuyện ấy diễn ra kể cả khi nhà có khách, nhưng anh chị vẫn mặc kệ, cho rằng con còn nhỏ nên tham ăn là lẽ thường, với lại người lớn chấp gì trẻ con."* ([Đừng làm "nô bộc" của con-](#)



<http://tuoitre.vn/tin/giao-duc/cau-chuyen-giao-duc/20151209/dung-lam-no-boc-cua-con/1017229.html> )

"... Bữa liên hoan thất bại của các con đã giúp tôi nhận ra rằng: nếu cứ ôm con vào lòng, lúc nào cũng ru ngủ con, thì suốt đời con cũng chỉ là một con vịt con mà thôi. Nghĩ lại, mỗi khi con có ý định làm gì đấy, tôi đều gạt đi: "Con mà làm được cái gì?". Nói đúng hơn là tôi không tin con có thể trưởng thành, có thể làm nổi việc gì nên hồn. Và rồi con cứ phải mặc chiếc áo chạt chội như vậy, lỗi này do chính phụ huynh chúng tôi!" ("Mẹ ơi, cháo vịt nấu như thế nào?"- <http://tuoitre.vn/tin/giao-duc/20151210/me-oi-chao-vit-nau-nhu-the-nao/1017835.html> )

Cha nói, dạy con còn phải đúng cách, thì mỗi người cũng phải nghĩ thế nào cho đúng, làm thế nào cho đúng, tông đồ của LCTX thì phải làm cho đúng chứ không phải chỉ làm cho có...

Sau đó cha trích đọc một số đoạn từ những bài làm điển hình của các học viên trong khóa học mà cha đã chấm trong mấy ngày qua, những bài đó đã nêu ra được ý chính là phải thấy, phải hiểu, phải cảm được tình Chúa xót thương mình như thế nào và mình cần đến LCXT đó như thế nào...

Anh Gioan M Nguyễn Thế Vịnh, trưởng BCH CĐ LCTX TGP, đã thay mặt 178 HV vừa hoàn thành khóa học để gửi tới cha giáo Giuse những tâm tình biết ơn chân thành.

(nghe audio bài giảng tại: <http://longchuathuongxot.vn/v2/bai-giang-trong-thanh-le-be-mac-khoa-huan-luyen-bch-cac-cap-ngay-11122015/>)

**An-tôn Lê Tân**

## **GX BÌNH AN: CỘNG ĐOÀN LCTX TUYÊN HỨA**

Chiều 19/11/2015, cộng đoàn LCTX giáo xứ Bình An, hạt Bình An, đã long trọng mừng Ngày lễ Truyền thống Chúa Ki-tô Vua Vũ trụ. Thánh lễ có phần Tuyên hứa gia nhập của 96 thành viên mới và Tuyên hứa của BCH CĐ LCTX GX.

Trước lễ, các hội viên LCTX cùng cha chủ tế Giuse Trịnh Văn Viễn, chính xứ, rước Thánh Giá, Sách Thánh từ nhà xứ vào thánh đường dâng lễ. Đông đảo giáo dân trong giáo xứ, đại diện BCH cộng đoàn LCTX Tgp Sài Gòn và đại diện các Hội đoàn trong giáo hạt Bình An, GX Tân Phú... cùng hiệp dâng thánh lễ.

Chia sẻ trong bài giảng, dựa theo bài Tin Mừng trong ngày lễ, cha Giuse đã nói về tình yêu xót thương của Thiên Chúa dành cho nhân loại. Cha giải thích tại sao ách của Chúa lại êm ái nhẹ nhàng: vì đó là ách của tình yêu; vợ chồng khi yêu nhau cũng là niềm vui cho nhau, ngược

lại khi không còn yêu nhau sẽ trở thành gánh nặng của nhau. Cha giải thích tại sao lòng Chúa thương xót bao la như vậy mà vẫn có những người bị án phạt: Thiên Chúa yêu thương hết mọi người, Thiên Chúa không loại trừ ai, những người bị án phạt là bởi chính họ đã cố tình phủ nhận, cố tình chối bỏ lòng Chúa xót thương...

Sau giảng lễ là phần nghi thức:

- Cha chủ sự làm phép Cờ và Huy Hiệu LCTX.
- Tuyên hứa gia nhập: trước Cờ Đoàn và trước cha chủ sự, các hội viên đã quỳ tại chỗ đọc kinh Tuyên hứa gia nhập.
- Tuyên hứa BCH: 5 vị tân BCH quỳ trên gian Cung Thánh đọc lời Tuyên hứa dành riêng cho BCH.

### **DANH SÁCH BCH NHIỆM KỲ 2015-2016**

1. Trưởng: **Phanxicô Phan Văn Hợi**
2. Phó: **Giuse Phạm Văn Phục**
3. Thư ký: **Tê-rê-sa Trần Ngọc Thùy Trinh**
4. Thủ quỹ: **Anna Trần Thị Kim**
5. UV Bác ái XH: **Maria Hoàng Thị Oanh.**

Cuối lễ, ông tân trưởng BCH/ LCTX GX thay mặt cộng đoàn phụng vụ, chân thành cảm ơn cha chủ tế và quý cộng đoàn hiện diện. Ông cho biết GX đã làm giờ Thương xót từ nhiều năm nay vào các thứ Sáu trong tuần.

Đội trống của GX đã có màn múa trống đặc sắc để cùng góp mặt với các tiết mục văn nghệ khác của các em thiếu nhi và người lớn trong bữa tiệc liên hoan mừng lễ.

**Lê Tân**

**CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN  
HÂN HOAN CHÚC MỪNG**

**TÂN BAN CHẤP HÀNH**

**CD LCTX GX BÌNH AN, HẠT BÌNH AN**

**Nguyện xin Lòng Thương Xót của Chúa luôn đồng hành và nâng đỡ các anh chị trên con đường phục vụ Giáo Hội.**

## **CÔNG TÁC BÁC ÁI MÙA VỌNG CỦA CỘNG ĐOÀN LCTX CÁC GX TRONG GIÁO HẠT GIA ĐÌNH**

### **Gx Đức Mẹ Vô Nhiễm:**

Ngày 29/11/2015, 30 anh chị em trong CĐ LCTX GX đã đến thôn Bà Râu, xã Lợi Hải, huyện Thuận Bắc, Ninh Thuận phát 300 phần quà tổng trị giá 100.000.000 đồng cho đồng bào dân tộc Raglay. Mỗi phần quà khoảng 300.000 đồng, gồm: áo thun, nón, lịch Lòng Chúa TX, bột ngọt, đường, nước tương, bún gạo, dầu ăn, mì gói, 10kg gạo, bàn chải và kem đánh răng. Đặc biệt người dân ở đây rất nghèo nhưng nhiệt thành, khi nghe cha xứ kêu gọi đóng góp xây nhà thờ, họ đóng ngay người 5.000đ, người 7000đ, người nhiều thì 20.000 đồng.

### **Gx Thánh Nguyễn Duy Khang:**

Ngày 20 và 21/11/2015, CĐ LCTX GX đã đến thăm và tặng quà tại:

- Thôn Lán Mít, xã Tà Năng, Huyện Đức Trọng: 50 phần quà trị giá 10 triệu.

- Trại Tâm Thần nữ cách Đức Trọng 2 km: 250 ổ bánh mì chả thịt.

Ngày 1/12: tặng 70 phần quà, gồm: 10kg gạo, 1 thùng mì tại xã Hòa Ninh, huyện Xuyên Mộc tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và thăm nghĩa trang thai nhi tại đây.

Đoàn cũng thăm nhà thờ Đức Trọng đang xây dựng và đã gửi cho cha xứ Vĩnh 5 triệu đồng (qua tài khoản).

### **Gx Thánh Mẫu 3:**

Công tác bác ái hàng tháng: phát 16 phần gạo cho các gia đình khó khăn.

### **Gx Thị Nghè:**

Trong tháng 11, Cộng đoàn đã giúp cho người khuyết tật 01 xe lăn và 01 xe tập đi.

## **CĐ LCTX LIÊN HẠT GIA ĐÌNH–TÂN ĐỊNH THỰC THI LÒNG THƯƠNG XÓT**

*"Trên hết mọi đức tính, anh em phải có lòng bác ái, đó là mối dây liên kết tuyệt hảo" (cl 3, 4).*

Năm Thánh Ngoại Thường về LTX được mở ra với lời mời gọi mọi người sống LTX. Vì thế, liên hạt Gia Định và Tân Định chọn ngày

10/12/2015, sau 2 ngày Đức Thánh Cha khai mạc Năm Thánh, lên đường hướng về Giáo Xứ Sông Xoài, Xã Vàm Lớn, Huyện Thạnh Hoá thuộc Giáo Phận Mỹ Tho.

Xe khởi hành lúc 6g30, có 97 thành viên, cùng cha Giuse Hà Thiên Trúc, mang theo: gạo, mì gói, nước mắm, nước tương, dầu ăn, đường, bột ngọt, lịch LCTX và bánh kẹo. Tổng cộng 300 phần: trị giá 65.000.000 triệu đồng.

9 giờ, xe đến Gx Sông Xoài. Cha chánh xứ Phêrô Kỳ Ngọc Tuấn và các anh chị trong giáo xứ đón chúng tôi trong niềm vui, cùng chúng tôi chuyển hàng vào sân nhà thờ. Kế tiếp mỗi người một tay cùng sắp xếp các món quà vào bao rồi bắt đầu phân phát cho những người nghèo mà cha Chánh Xứ đã phát phiếu trước. Mọi việc hoàn thành tốt đẹp trong bầu khí ấm áp tình yêu thương.

11giờ, anh chị em dùng cơm trưa. 12g30, chúng tôi đi viếng Đức Mẹ Sông Xoài. Từng tốp 5, 7 người lần lượt bước xuống tàu, nhìn những đám lục bình trôi bèo bồng trên sông, trở bông tím tím mang vẻ đẹp thật hồn nhiên nhẹ nhàng. Khoảng 15 phút, tàu cập bến. Chúng tôi bước lên bờ đến bên Đức Mẹ Sông Xoài. Cha Giuse Hà Thiên Trúc chủ trì đọc kinh dâng lên Đức Mẹ tâm tình của những người con phương xa luôn hướng về Mẹ. Mọi người cầu nguyện xong cùng chụp hình kỷ niệm. Từ giã Mẹ, anh chị em trở lại tàu, quay về nhà thờ đọc kinh LCTX. Cha Phêrô Chánh Xứ hướng dẫn và cầu nguyện dâng lên Chúa và Mẹ Maria lời tạ ơn rất tâm tình. Trước khi tạm biệt giáo xứ, mỗi hạt cùng chụp hình chung với cha để lưu niệm.

14g30, Đoàn lên xe trở về thành phố, kết thúc chuyến đi. Trong lòng mỗi người không thể nào quên những ánh mắt yêu thương lặng nhìn, những nụ cười ngập tràn niềm vui nơi vùng quê sông nước Vàm Cỏ Tây.

Xin cảm tạ hồng ân Thiên Chúa Ba Ngôi. Tạ ơn Đức Thánh Cha Phanxico đã yêu thương Giáo Hội Hoàn Vũ, Ngài ban cho chúng con Năm Thánh Ngoại Thường tràn đầy LTX của Chúa. Xin Chúa đổi mới bộ mặt địa cầu và đổi mới tâm hồn chúng con, để chúng con luôn cảm nhận được "Dung Nhan LTX của Chúa", sống thực thi theo lệnh Chúa truyền dạy. Con chúc tụng tạ ơn Chúa!

**Thanh Lan**

## **TIN GIÁO HỘI**

### **CỬA THÁNH, CỬA CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT VÀ HI VỌNG**

Từ năm 1300, khi Đức Giáo hoàng Boniface VIII tuyên bố Năm Thánh đầu tiên, Giáo hội Công giáo đã thường lệ cử hành "Năm Thánh",



thường là mỗi 25 năm (ít nhất là từ 1470) ngoại trừ các hoàn cảnh đặc biệt, như năm 1983, khi Đức Gioan Phaolô tuyên bố năm thánh đánh dấu kỷ niệm 1950 năm cái chết và sự phục sinh của Chúa Giêsu. Một khía cạnh chính của Năm Thánh là hành hương đến Roma, để sửa đổi tội lỗi và canh tân sự hoán cải trong đời mình.

Một hành động biểu tượng rất quan trọng mà mỗi người hành hương sẽ làm là đi qua Cửa Thánh. Chúa Giêsu đã tả mình là Cửa. Trong sắc chỉ *Incararnationis Mysterium* tuyên bố Năm Thánh, Đức Gioan Phaolô II xác nhận rằng Cửa Thánh "... gợi lên con đường từ tội lỗi đến ân sủng mà mỗi một Kitô hữu được kêu gọi vươn đến. Chúa Giêsu nói rằng 'Ta là cửa' (Ga 10, 7) để làm rõ rằng không ai đến được với Cha mà không qua Ngài. Cách mô tả này của Chúa Giêsu chứng tỏ sự thật rằng chỉ mình Ngài là Đấng Cứu Độ do Chúa Cha sai đến. Chỉ có một đường mở lối vào đời sống thông hiệp với Thiên Chúa: Là Chúa Giêsu, đường cứu độ độc nhất và tuyệt đối. Chỉ nơi Ngài, những lời thánh vịnh mới chân thực trọn vẹn: 'Đây là cửa của Đức Chúa, nơi người công chính đi vào'" (Tv 118, 20)

Do đó, đi qua cửa từ bên ngoài vương cung thánh đường thánh Phêrô, là đi từ thế giới này vào sự hiện diện của Thiên Chúa, cũng như trong Đền thờ Jerusalem xưa, trong lễ Yom Kippur, vị thượng tế đi qua bức màn chắn đường vào Nơi Cực Thánh để đi vào sự hiện diện của Thiên Chúa mà dâng lễ đền tội. Hơn nữa, đi qua cửa là xưng thú với lòng xác tín vững vàng rằng Chúa Giêsu Kitô là Con Thiên Chúa, là Chúa, và Đấng Cứu Độ đã chịu đau khổ, chịu chết và sống lại để cứu độ chúng ta. Với sự can đảm tốt cùng, một người tự do quyết định băng qua ngưỡng, bỏ lại đằng sau vương quốc thế gian để đi vào đời sống mới đầy ân sủng của Vương quốc Thiên Chúa.

Khi mở cửa, Đức Thánh Cha gõ cửa ba lần với một cây búa bằng bạc, nhưng từ thời Đức Gioan Phaolô II, ngài gõ ba lần vào cửa. Việc gõ cửa này cũng có ý nghĩa biểu tượng. Ông Moses gõ vào tảng đá và nước chảy ra để giải khát cho dân Israel trong hoang mạc (Ds 20, 6). Năm Thánh cũng là thời gian Thiên Chúa đổ ơn dư tràn để giải khát cho linh hồn chúng ta. Thiên Chúa chấn động mặt đất để giải thoát Phaolô và Silas khỏi ngục tù, từ đó người canh ngục và gia đình ông đã xin được rửa tội (Cv 16, 25). Thiên Chúa cũng chấn động tâm hồn chúng ta để chúng ta mở ra với ơn sủng Ngài, bắt đầu từ ơn cứu độ của phép Rửa tội. Như khi Chúa Giêsu bị treo trên thập giá, một người lính lấy đòng mà đâm vào Trái Tim Cực Thánh và máu và nước tuôn tràn (Ga 19, 31), biểu tượng của Phép Thánh Thể và Phép Rửa Tội nuôi dưỡng cho linh

hồn mỗi một người chúng ta. Việc gõ vào cửa là biểu tượng cho ân sủng tuôn tràn trên các tín hữu.

Hơn nữa, khi cửa mở, thì các chướng ngại trên con đường đến với Chúa cũng được dỡ bỏ. Trong Năm Thánh, chúng ta hi vọng và cầu nguyện cho các chướng ngại của chúng ta, những yếu đuối, cám dỗ và tội lỗi sẽ được dỡ bỏ, để chúng ta có được sự hiệp nhất thánh thiện với Chúa chúng ta.

Cấu trúc của Cửa Thánh, tự mình cũng là lời nhắc nhở cho chúng ta về lịch sử cứu độ. Cửa có 16 ô, theo 4 hàng dọc và 4 hàng ngang, cửa có 2 cánh, với hai dãy dọc mỗi cửa. Hàng trên cùng có hai ô hình ghi lại cảnh trục xuất Adam và Evà ra khỏi vườn Địa đàng sau khi họ sa ngã, và các thiên thần cầm gươm lửa đứng canh giữ cửa vườn. Hai ô trên cùng phía đối diện là cảnh Tổng lãnh Thiên thần Gabriel truyền tin cho Đức Mẹ. Câu đề cho hàng 4 ô hình này là "Những gì Evà đã đem ra [khỏi vườn Địa đàng], thì người [Đức Mẹ] đưa về lại với đấng con ban sự sống" [*Quod Heva tristis abstulit, Tu reddis almo germine*]



Hàng thứ hai từ trên xuống là các trình thuật tin mừng về lòng thương xót và tha thứ của Thiên Chúa: Thứ nhất là cảnh ông Gioan làm phép rửa cho Chúa Giêsu ở sông Jordan với câu đề là 'Ngài đến với tôi sao?' [*Tu venis ad me?*]. Thứ hai, là cảnh mục tử nhân lành tìm thấy con chiên lạc: 'Cứu vớt những gì lạc mất' [*Salvare quod perierat*]. Thứ ba là cảnh đấng con hoang đàng xin cha mình tha thứ: 'Thưa cha, con có tội với Trời và với cha' [*Pater, peccavi in coelum et coram te*]. Thứ tư, là cảnh Chúa Giêsu chữa người bại liệt, nhưng trước hết, Ngài bảo anh: 'Tội con được tha. Hãy vác chõng mà đi' [*Tolle grabatum tuum et*



*ambula*].

Hàng thứ ba, tiếp tục cùng chủ đề thương xót và tha thứ: Thứ nhất là người phụ nữ ăn năn rửa chân Chúa Giêsu trong nhà ông Simon người Pharisiêu: 'Tội của cô nhiều, nhưng đã được tha' [*Remittuntur ei peccata multa*]. Thứ hai, là thánh Phêrô hỏi Chúa xem phải tha thứ bao nhiêu lần, và Chúa nói: 'Bảy mươi lần bảy' [*Septuagies septies*]. Thứ ba, thánh Phêrô khóc sau khi đã chối Chúa 3 lần ngoài dinh thượng tế Caiphaz vào tối thứ năm tuần thánh: 'Chúa quay lại và nhìn Phêrô' [*Conversus Dominus respexit Petram*]. Thứ tư, là Chúa Giêsu chịu đóng đinh giữa hai kẻ trộm cướp, và Ngài nói với người 'trộm lành': 'Hôm nay, con sẽ ở cùng Ta trên thiên đàng' [*Hodie mecum eris in paradiso*].



Hàng cuối cùng là về mầu nhiệm Phục sinh và khai sinh Giáo hội: Thứ nhất là thánh Tôma xem các vết thương của Chúa Giêsu: 'Hạnh phúc thay kẻ có lòng tin' [*Beati qui crediderunt*]. Thứ hai, là Chúa Giêsu hiện ra với các tông đồ, 'Hãy đón nhận Thánh Thần' [*Accipite Spirituum Sanctum*]. Thứ ba là Chúa Giêsu hiện ra với thánh Phaolô trên đường Damascus: 'Ta là Giêsu mà ngươi đang bắt bớ.' [*Sum Jesus quem tu persequeris*]. Cuối cùng là bức hình Đức Thánh Cha đứng gõ Cửa Thánh, 'Ta đứng bên cửa và gõ' [*Sto ad ostium et pulso*]. Những cảnh hình này nhắc nhở chúng ta về lời kêu gọi làm người hành hương đi vào mầu nhiệm cứu độ, và đi từ tội lỗi đến ân sủng, từ xa rời đến hiệp nhất với Thiên Chúa, và từ sự chết đến với sự sống đời đời.



Khi chúng ta đang hướng đến Cửa Thánh và đặc biệt là Năm Thánh này, thì Chúa chúng ta đang đứng bên cửa lòng chúng ta và đang gõ. Chúng ta phải mở cửa lòng mình ra và đi qua ngưỡng cửa hi vọng, đấu tranh vì sự thánh thiện.

Từ Catholic Straight Answer  
**J.B. Thái Hòa chuyển dịch**

## **THÔNG BÁO VỀ VIỆC HÀNH HƯƠNG TRONG NĂM THÁNH LÒNG THƯƠNG XÓT**

**Văn phòng Tòa Tổng Giám mục TGP.TPHCM**



**TOÀ TỔNG GIÁM MỤC  
180 Nguyễn Đình Chiểu - Quận 3  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
ĐT: (84.8) 3930 3828  
Fax (84.8) 3930 0598  
E.mail : tgmsaigon@gmail.com**

### **Thông báo về việc Hành Hương Trong Năm Thánh Lòng Thương Xót**

Kính gửi: Quý Cha, Quý Tu Sĩ Nam Nữ  
và toàn thể anh chị em giáo dân  
trong đại gia đình Tổng giáo phận.

1. Hành hương là một trong những việc quan trọng trong Năm Thánh Lòng Thương Xót. Vì thế, để tạo điều kiện dễ dàng cho anh chị em giáo dân tham gia Hành Hương và đón nhận Ân sủng, Tình thương của Lòng Chúa Thương Xót, Đức Tổng Phaolô đã quyết định chọn tại mỗi giáo hạt một Nhà Thờ. Xin xem danh sách đính kèm về 14 Nhà Thờ hành hương trong Tổng giáo phận.

2. Những nhà thờ được chọn làm nơi hành hương là những nhà thờ có đủ điều kiện đón tiếp các đoàn hành hương, đặc biệt là giúp anh



chị em giáo dân đón nhận Tình thương tha thứ của Chúa nơi Bí tích Hòa giải.

3. Xin gửi quý cha và anh chị em tập NGHI THỨC CHÚC LÀNH CHO NHỮNG NGƯỜI HÀNH HƯƠNG, do Ủy Ban Phụng Tự trực thuộc HĐGMVN phổ biến, nhằm giúp chuẩn bị chu đáo và cử hành sốt sắng khi hành hương.

4. Thời điểm hành hương được đề nghị chính thức là thứ Sáu hằng tuần. Ngoài ra, quý cha hạt trường có thể tùy nghi sắp xếp những ngày khác trong tuần. Ước mong toàn thể Tổng Giáo phận chúng ta tích cực tham gia những ngày hành hương trong Năm Thánh Lòng Thương Xót.

5. Văn phòng Tòa Tổng Giám Mục sẽ thông báo sau về Lịch cử hành Năm Thánh Lòng Thương Xót dành cho các giới (thiếu nhi, giới trẻ, di dân...).

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 12 năm 2015

*(đã ký và đóng dấu)*  
Inhaxiô Hồ Văn Xuân  
Tổng Đại Diện

**TỔNG GIÁO PHẬN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
CÁC NHÀ THỜ HÀNH HƯƠNG  
TRONG NĂM THÁNH LÒNG THƯƠNG XÓT**

TT	HẠT	NHÀ THỜ	ĐỊA CHỈ
1.	SÀI GÒN - CHỢ QUÁN	CHÁNH TOÀ	1 Công xã Paris, P.Bến Nghé, Quận 1
2.	BÌNH AN	BÌNH AN	2287 Phạm Thế Hiển, P.6, Q.8

3.	CHÍ HOÀ	CHÍ HOÀ	149 Bành Văn Trân P.7, TBình
4.	GIA ĐỊNH	THỊ NGHÈ	22B Xô Viết Nghệ Tĩnh, P.19, Bình Thạnh
5.	GÒ VẤP	HẠNH THÔNG TÂY	53/7 Quang Trung, P.11, Gò Vấp
6.	HÓC MÔN	CHỢ CẦU	30/7 Nguyễn Văn Quá, Đông Hưng Thuận, Q.12
7.	PHÚ NHUẬN	PHÚ NHUẬN	91 Hoàng Văn Thụ, P.8, Phú Nhuận
8.	PHÚ THỌ	HOÀ HƯNG	104 Tô Hiến Thành, P.15, Q.10
9.	TÂN ĐỊNH	TÂN ĐỊNH	289 Hai Bà Trưng, P.8, Quận 3
10.	TÂN SƠN NHÌ	TÂN PHÚ	90 Nguyễn Hậu, P.Tân Thành, Q.Tân Phú
11.	THỦ ĐỨC	THỦ ĐỨC	51 Võ Văn Ngân, P.Linh Chiểu, Thủ Đức
12.	THỦ THIÊM	TÂN LẬP	460 đ. 24, KP.2, P.Bình Trưng Đông, Q.2
13.	XÓM CHIỂU	XÓM CHIỂU	92B/20 bis Tôn Thất Thuyết, P.16, Q.4
14.	XÓM MỚI	AN NHƠN	153 Lê Hoàng Phái, P.17, Gò

			Vấp
--	--	--	-----

## **BẢN HỎI – ĐÁP TÔNG CHIẾU**

### **MISERICORDIAE VULTUS**

### **“DUNG MẠO LÒNG THƯƠNG XÓT”**

(BAN GIÁO LÝ VN BIÊN SOẠN)

### **LOGO VÀ KHẨU HIỆU NĂM THÁNH**



Logo và Khẩu hiệu của Năm Thánh Lòng Thương Xót đã được giới thiệu trong cuộc họp báo tại Vatican. Được thực hiện bởi linh mục dòng Tên, cha Marko Rupnik, logo được giới thiệu như là một tiểu tổng hợp thần học về chủ đề lòng thương xót: **THƯƠNG XÓT NHƯ CHÚA CHA**

Hình ảnh Chúa Giêsu vác người lầm lạc trên vai. Đôi mắt của Ngài hòa vào đôi mắt con người. Vị **Mục Tử Nhân Lành** chạm đến cách sâu xa thân xác con người

bằng một tình yêu rất mãnh liệt đến nỗi Ngài làm thay đổi cuộc sống của người ấy.

Logo cho thấy **Chúa Kitô, Adam mới**, mang trên vai **Adam cũ** (có râu), mà Ngài đã cứu độ trên thập giá (những dấu đinh).

Điều cảm động trong logo này là hình ảnh **“má kề má”** của hai khuôn mặt, trong đó đôi mắt của Adam cũ hòa vào đôi mắt của Chúa Giêsu.

Cảnh phong được trình bày trong hình một **“quả hạnh”**, biểu tượng hai bản tính, thần tính và nhân tính, của Chúa Kitô.

Cha Marko sinh năm 1954 ở Slovenia, hiện là Giám đốc Trung tâm nghiên cứu Ezio Aletti, ở Rôma.

### **DẪN NHẬP**

**1. Hỏi:** Tông Chiếu là gì?

**Đáp:** Tông Chiếu là một văn kiện qua đó Đức Thánh Cha đưa ra một phán quyết quan trọng như công bố năm thánh, bổ nhiệm giám

mục hay định tín, triệu tập công đồng, phong thánh vv... vì lợi ích của toàn thể các tín hữu.

**2. Hỏi:** Qua Tông Chiếu “Dung Nhan Lòng Thương Xót”, Đức Thánh Cha ấn định điều gì?

**Đáp:** Qua Tông Chiếu “Dung Nhan Lòng Thương Xót”, Đức Thánh Cha ấn định Năm Thánh Ngoại Thường về Lòng Thương Xót sẽ bắt đầu từ ngày 8 tháng 12 năm 2015, lễ Đức Mẹ Vô Nhiễm Nguyên Tội và kết thúc vào ngày 20 tháng 11 năm 2016, lễ Chúa Kitô Vua.

**3. Hỏi:** Năm Thánh là gì?

**Đáp:** Năm Thánh là năm Toàn xá, tức là thời điểm được qui định để chúng ta hoán cải, hòa giải, hiệp thông, hầu đón nhận ơn cứu độ của Thiên Chúa một cách đặc biệt hơn.

**4. Hỏi:** Năm Thánh có từ khi nào?

**Đáp:** Năm Thánh có từ thời Cựu Ước, được tiếp tục trong lịch sử Giáo Hội. Giáo Hội đã cử hành năm thánh đầu tiên vào năm 1300, và từ năm 1470, cứ 25 năm cử hành năm thánh một lần, gọi là thường kỳ. Ngoài ra, còn có những năm thánh ngoại thường kỷ niệm những biến cố trọng đại trong lịch sử cứu độ.

## **DUNG NHAN LÒNG THƯƠNG XÓT**

**5. Hỏi:** Trong phần mở đầu, Tông Chiếu đề cập tới những gì?

**Đáp:** Trong phần mở đầu, Tông Chiếu long trọng giới thiệu “Chúa Giêsu Kitô là **dung nhan lòng thương xót** của Chúa Cha” và khẳng định chúng ta cần phải “chiêm ngắm mẫu nhiệm Lòng Chúa Thương Xót”.

**6. Hỏi:** Tại sao Tông Chiếu giới thiệu “Chúa Giêsu Kitô là dung nhan lòng thương xót của Chúa Cha”?

**Đáp:** Vì “trong Chúa Giêsu thành Na-da-rét, lòng thương xót của Chúa Cha trở nên sống động và rõ ràng, đồng thời tìm thấy đỉnh điểm của nó”.

**7. Hỏi:** Trong Chúa Giêsu thành Na-da-rét, lòng thương xót của Thiên Chúa được cảm nghiệm một cách sống động và rõ ràng như thế nào?

**Đáp:** Trong Chúa Giêsu thành Na-da-rét, lòng thương xót của Thiên Chúa được cảm nghiệm một cách sống động và rõ ràng đến nỗi

ai thấy Ngài là thấy Chúa Cha (x. Ga 14, 9) đồng thời qua lời Ngài nói cũng như những công việc Ngài làm, chúng ta có được kinh nghiệm về lòng thương xót của Thiên Chúa (x. số 1).

**8. Hỏi:** Tại sao chúng ta cần phải “chiêm ngắm mầu nhiệm Lòng Chúa Thương Xót”?

**Đáp:** Vì Lòng Chúa Thương Xót vừa là nguồn mạch của “niềm vui, sự thanh thản và bình an”, vừa là điều kiện để chúng ta được cứu độ (x. số 2).

## Ý NGHĨA NĂM THÁNH

**9. Hỏi:** Đối với Đức Thánh Cha, Năm Thánh về Lòng Thương Xót có ý nghĩa gì?

**Đáp:** Năm Thánh về Lòng Thương Xót là thời điểm các tín hữu được mời gọi **chiêm ngắm** Lòng Chúa Thương Xót cách chăm chú hơn, để có thể **trở nên dấu chỉ hữu hiệu** của mầu nhiệm Thiên Chúa hành động trong cuộc đời mình. Năm Thánh còn là **cơ hội thuận tiện**, để chứng từ của họ nên mạnh mẽ và hữu hiệu hơn.

**10. Hỏi:** Phương châm (khẩu hiệu) của Năm Thánh là gì?

**Đáp:** Đó là: “Thương xót như Chúa Cha”.

**11. Hỏi:** Nghi thức chính yếu để khai mạc Năm Thánh là nghi thức nào?

**Đáp:** Đó là nghi thức **mở Cửa Thánh**, cánh cửa của lòng thương xót mà bất cứ ai bước vào, sẽ có được kinh nghiệm về tình yêu của Thiên Chúa, Đấng “**an ủi, tha thứ và ban cho niềm hy vọng**”.

**12. Hỏi:** Những cánh cửa nào sẽ được mở ra và mở ra lúc nào?

**Đáp:** Trước hết, Cửa Đền thờ Thánh Phêrô sẽ được mở ra vào ngày 8 tháng 12. Kế đến, cửa nhà thờ chánh tòa giáo phận Roma và các giáo phận khác trên thế giới sẽ được mở ra vào Chúa Nhật, ngày 13 tháng 12 (số 3).

**13. Hỏi:** Việc các Giáo Hội địa phương tham gia vào việc cử hành và sống Năm Thánh có ý nghĩa gì?

**Đáp:** Việc các Giáo Hội địa phương được Đức Thánh Cha mời gọi cử hành và sống Năm Thánh là dấu chỉ hữu hình của sự hiệp thông trong toàn thể Giáo Hội.

## Ý NGHĨA LÒNG THƯƠNG XÓT



**14. Hỏi:** Tông chiểu giải thích thế nào về từ ngữ “lòng thương xót”?

**Đáp:** Tông chiểu nói đến 4 ý nghĩa của “lòng thương xót”?

- Thứ nhất, “lòng thương xót” mạc khải mầu nhiệm Thiên Chúa Ba Ngôi;
- Thứ hai, “lòng thương xót” là hành động cao cả Thiên Chúa đến gặp gỡ con người;
- Thứ ba, “lòng thương xót” là qui luật nền tảng, ngự trị trong tim của mỗi người, giúp ta nhìn về anh chị em với cặp mắt chân thành;
- Thứ tư, “lòng thương xót” là con đường gắn kết Thiên Chúa với con người, hướng lòng ta về niềm hy vọng rằng mình được yêu thương mãi, dù còn nhiều tội lỗi.

## **THỜI GIAN NĂM THÁNH**

**15. Hỏi:** Tại sao Đức Thánh Cha chọn khai mạc Năm Thánh vào ngày 8 tháng 12?

**Đáp:** Vì Đức Thánh Cha muốn kỷ niệm 50 năm sau ngày bế mạc Công Đồng Chung Va-ti-ca-nô II, Công Đồng đã mở ra cho Giáo Hội một trang sử mới trong việc loan báo Tin Mừng, nhằm giúp các tín hữu dẫn thân làm chứng cho đức tin với tất cả niềm hăng say và có sức thuyết phục hơn. Giáo Hội cảm thấy có trách nhiệm là dấu chỉ sống động cho tình yêu của Chúa Cha trên trần gian.

**16. Hỏi:** Đức Thánh Cha đã nhắc lại những gì trong lời khai mạc Công Đồng của Thánh Giáo Hoàng Gio-an XXIII?

**Đáp:** Đức Thánh Cha đã nhắc lại những lời đầy ý nghĩa này:

- *"Ngày nay, Hiền Thê của Đức Kí-tô thích dùng phương dược chữa lành của Lòng Thương Xót hơn là khí giới của sự nghiêm khắc. [...]"*
- *Giáo Hội Công Giáo khi giương cao ngọn đuốc của chân lý tôn giáo, muốn là **người mẹ khả ái** của mọi người, người mẹ tốt lành, nhân nại, đầy khoan dung và nhân hậu với những người con lìa xa Giáo hội".*

**17. Hỏi:** Đức Thánh Cha đã nhắc lại những gì trong lời bế mạc Công Đồng của Chân phúc Phao-lô VI?

**Đáp:** Đức Thánh Cha đã nhắc lại điều này: *"Qui luật của Công Đồng trước hết là Đức Ái [...]"* Mọi sự phong phú về giáo thuyết chỉ nhằm một mục đích duy nhất là **phục vụ con người**, cho dù họ

đang sống trong hoàn cảnh nào, đau khổ nào và có những nhu cầu nào”.

**18. Hỏi:** Tại sao Đức Thánh Cha chọn kết thúc Năm Thánh vào ngày 20 tháng 11 năm 2016 với lễ Chúa Kitô Vua?

**Đáp:** Vì Đức Thánh Cha muốn trao phó đời sống của Giáo Hội cùng toàn thể nhân loại và vũ trụ cho Vương quyền của Chúa Ki-tô, để Ngài gieo vãi lòng thương xót như sương mai vào trong lịch sử và làm cho nó đơm hoa kết trái, thúc đẩy mọi người dẫn thân lo cho tương lai sắp đến (số 5).

## TÂM TÌNH – THÁI ĐỘ SỐNG NĂM THÁNH

**19. Hỏi:** Đức Thánh Cha muốn chúng ta bước vào Năm Thánh với tâm tình và thái độ nào?

**Đáp:** Đức Thánh Cha muốn:

- Nhờ sức mạnh của Chúa Phục sinh nâng đỡ, chúng ta bước vào Năm Thánh với **tâm tình biết ơn** về ân huệ Giáo Hội đã lãnh nhận và **ý thức trách nhiệm** của mình.

- Ngài xin Chúa Thánh Thần hướng dẫn và nâng đỡ từng bước đi của các tín hữu, để họ **cộng tác** vào công trình cứu độ mà Đức Kitô mang lại, và giúp họ **chiêm ngắm dung nhan** của lòng thương xót (số 4).

**20. Hỏi:** Đức Thánh Cha mong ước Năm Thánh đem lại những gì cho mọi người?

**Đáp:** Đức Thánh Cha mong ước:

- Những năm sắp tới thắm đẫm lòng thương xót, để chúng ta có thể mang đến cho mọi người lòng nhân hậu và sự dịu hiền của Thiên Chúa.

- Ngài cũng ước mong hương thơm của lòng thương xót có thể lan tỏa đến tất cả mọi người, như là dấu chỉ của Triều Đại Thiên Chúa đang hiện diện giữa chúng ta (số 5).

**21. Hỏi:** Lòng thương xót có phải là dấu chỉ của yếu đuối và đối nghịch với quyền năng của Thiên Chúa không?

**Đáp:** Không, lòng thương xót không là dấu chỉ của sự yếu đuối, nhưng là **phẩm tính toàn năng** của Thiên Chúa, vì “*Chúa biểu dương quyền năng của Chúa trong sự thương xót và tha thứ*”. Trong lịch sử nhân loại, Thiên Chúa luôn hiện diện, gần gũi, chăm sóc, thánh thiện và thương xót (số 6).

## DIỄN ĐÀN

# CÙNG MẸ CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT, BƯỚC VÀO NĂM THÁNH

Lm. Antôn Nguyễn Văn Đô



Bước vào Mùa Vọng với lễ Đức Maria Vô Nhiễm Nguyên Tội, Giáo hội mời gọi con cái mình cử hành với niềm vui vẻ, đồng thời tôn vinh Mẹ là

Đấng Tuyệt Đẹp "Tota Pulchra", vì Mẹ đã được Thiên Chúa Cha, Đấng giàu lòng thương xót yêu thương và tuyển chọn làm Mẹ Con. Mẹ được gìn giữ khỏi mắc tội nguyên tổ, là Đấng đầu tiên đã được Con Mẹ cứu chuộc. Nét đẹp cao cả của Mẹ phản chiếu nét đẹp của Chúa Kitô, là bằng chứng cho tất cả mọi tín hữu về chiến thắng của tình thương Thiên Chúa trên tội lỗi và sự chết, khi đạp nát đầu con rắn đã cắn dỗ Adong và Evà phạm tội. Vì thế, hôm nay chúng ta cùng hát với Mẹ: "*Tôi mừng rỡ muôn phần nhờ Đức Chúa, nhờ Thiên Chúa tôi thờ, tôi hớn hờ biết bao! Vì Người mặc cho tôi hồng ân cứu độ, choàng cho tôi đức chính trực công minh, tựa cô dâu phục sức huy hoàng*" (Ca nhập lễ).

Vui nữa là cánh cửa Năm Thánh Lòng Thương Xót được mở ra với khẩu hiệu **Thương Xót Như Chúa Cha** (x. Lc 6, 36) là lời mời gọi sống lòng thương xót theo gương Cha trên trời, dạy chúng ta đừng xét đoán và kết án, nhưng hãy tha thứ và yêu thương vô giới hạn (x. Lc 6, 37-38).

## THIÊN CHÚA THA THỨ VÀ YÊU THƯƠNG

Thiên Chúa khôn ngoan và nhân lành nên mọi việc Người làm đều tốt đẹp. Ngài đã sáng tạo con người theo hình ảnh Ngài, cho họ sống tình thân với Chúa. Vậy Sự Dữ do đâu mà có? Đâu là nguyên nhân khiến cho tình thân nghĩa thiết giữa con người với Thiên Chúa và con người với nhau bị phá vỡ?



Sách Sáng Thế (x. St 1-3) cho ta câu trả lời. Thiên Chúa không tạo nên sự chết, nhưng sự chết đã đi vào thế giới vì sự ghen tương của ma quỷ (x. Kn 1,13-14; 2,23-24). Khi nổi loạn chống lại Thiên Chúa, ma quỷ đã lường gạt và lôi kéo con người theo chúng. Thiên Chúa hỏi Adam: *"Ai đã chỉ cho người biết rằng người trần truồng, há chẳng phải tại người đã ăn trái cây mà Ta cấm người không được ăn ư?"*. Thiên Chúa hỏi Evà: *"Tại sao người đã làm điều đó?"*. Evà trả lời: *"Con rắn đã cám dỗ tôi"*.

Là thụ tạo tinh thần, con người chỉ có thể sống tình thân ấy khi tự do tùng phục Thiên Chúa. Điều đó được diễn tả trong lệnh cấm con người ăn trái cây biết lành, biết dữ *"vì ngày người ăn nó, người sẽ chết"* (St 2, 17). Bị ma quỷ cám dỗ, con người đánh mất lòng tin thác vào Đấng Sáng Tạo, lạm dụng tự do, bất tuân lệnh của Thiên Chúa. Đó là tội đầu tiên của con người (x. Rm 5, 19). Hậu quả là Adong và Evà tức khắc đánh mất sự thánh thiện nguyên thủy (x. Rm 3, 23). Sự hài hòa với vạn vật bị phá vỡ: thế giới hữu hình trở nên xa lạ và thù nghịch với con người (x. St 3, 17-19). Sự kết hợp nam nữ trở nên căng thẳng (x. St 3, 11-13); tình huynh đệ tương tàn (x. St 4, 3-15); tiếp đến là sự sa đọa của cả loài người. Cuối cùng, vì bất tuân: *"Con người là tro bụi sẽ trở về bụi tro"* (St 3, 19).

Sau khi sa ngã, Thiên Chúa không nỡ bỏ rơi con người. Ngược lại, vì lòng xót thương, Thiên Chúa nâng con người lên. Chúa phán bảo con rắn: *"Bởi mi đã làm điều đó, mi sẽ vô phúc ở giữa mọi sinh vật và mọi muông thú địa cầu; mi sẽ bò đi bằng bụng, và mi sẽ ăn bùn đất mọi ngày trong đời mi"*. (St 3, 9-15. 20). Đó là thảm kịch tự do mà Thiên Chúa chấp nhận đến cùng vì yêu thương, nhưng Ngài hứa sẽ có người con của một phụ nữ đạp dập đầu con rắn xưa (St 3,5); *"Ta sẽ đặt mối thù nghịch giữa mi và người phụ nữ, giữa miêu duệ mi và miêu duệ người đó, người miêu duệ đó sẽ đạp nát đầu mi, còn mi thì sẽ rình cắn gót chân người"* (St 3, 5).

Đoạn sách Sáng Thế trên được gọi là *"Tiền Tin Mừng"* vì đó là lời loan báo đầu tiên về Đấng Mêsia, về cuộc chiến đấu giữa con rắn với người nữ và chiến thắng cuối cùng của một hậu duệ người nữ này. Tình yêu của Thiên Chúa được mặc khải trong Đức Kitô đã biểu lộ một trật cả tương độ của sự dữ và sự vĩ đại của ân sủng và lòng xót thương hải hà của Thiên Chúa đối với nhân loại (x. Rm 5, 20).

## MẸ CỦA LÒNG THƯƠNG XÓT

“NĂM THÁNH LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT” khai mạc vào ngày lễ Đức Maria Vô Nhiễm (8/12/2015) và bế mạc vào ngày lễ Chúa Giêsu Ki-tô Vua Vũ Trụ (26/11/2016). Thật ý nghĩa, bởi chính Mẹ đã được Thiên Chúa tiền định từ muôn thuở trong yêu thương và chọn Mẹ làm Đấng cưu mang, sinh hạ, nuôi dưỡng và đồng hành cùng Chúa Giêsu Con Mẹ, hiện thân của Lòng Chúa Thương Xót trong công trình cứu chuộc loài người. Thế nên, Mẹ là Mẹ của Lòng Thương Xót.

Trong Thư gửi tín hữu Êphêô, Thánh Phaolô ca ngợi Chúa Cha vì Ngài *"đã chúc phúc cho chúng ta bằng mọi phúc lộc thiêng liêng ở trên trời trong Đức Kitô"* (1, 3). Thiên Chúa đã gửi cho Đức Maria phúc lành thiêng liêng ấy! Mẹ được chúc phúc hơn các người phụ nữ (x. Lc 1, 42)! Chúa Cha đã chọn Mẹ trong Đức Giêsu Kitô từ trước, để Mẹ trở nên thánh thiện và tinh tuyền. Trong tình thương, Ngài đã tiền định cho chúng ta được làm dưỡng tử đối với Ngài, qua Đức Giêsu Kitô (x. Ep 1 4-5). Do đó, Đức Maria Vô Nhiễm là một dấu chỉ niềm hy vọng cho tất cả chúng sinh, những người đã chiến thắng Satan nhờ máu của Con Chiên (x. Kh 12, 11).

## CÙNG VỚI MẸ BƯỚC VÀO NĂM LÒNG THƯƠNG XÓT

Vì là Mẹ của Lòng Thương Xót, nên suốt cuộc đời Mẹ luôn là máng thông ơn Thiên Chúa xuống cho nhân loại. Để sống Năm Thánh này, chúng ta hãy chạy đến với Mẹ, cầu xin Mẹ, để tất cả chúng ta có thể khám phá ra niềm vui về sự dịu dàng của Thiên Chúa. Không ai đã bước vào mầu nhiệm sâu xa của việc nhập thể như Mẹ Maria. Toàn bộ cuộc sống Mẹ được hun đúc theo sự hiện diện của lòng thương xót đã hóa thành nhục thể. Mẹ của Đấng Chịu Đóng Đinh và Phục Sinh đã bước vào cung thánh của lòng Chúa thương xót vì Mẹ đã tham gia mật thiết trong mầu nhiệm tình yêu của Ngài. Mẹ minh chứng rằng lòng thương xót của Con Thiên Chúa không biết đến một giới hạn nào và mở rộng cho tất cả mọi người, không một ngoại lệ nào. Chúng ta hãy hướng về Mẹ, xin Mẹ ghé mắt xót thương nhìn đến chúng ta, và làm cho chúng ta xứng đáng chiêm ngưỡng khuôn mặt của lòng thương xót, là Chúa Giêsu Con Mẹ" (*Tông thư Misericordiae Vultus, số 24*). Amen.

# TỪ LẬP NGHIỆP ĐẾN HÔN NHÂN XƯA VÀ NAY

**Inhaxio Đặng Phúc Minh**

**ĐẶT VẤN ĐỀ:** Từ ngàn xưa, ông cha ta đã coi trọng và rất thận trọng trong việc lập nghiệp cũng như dựng vợ gả chồng cho con cháu. Chính vì thế, các ngài đã để lại những trải nghiệm, những lời khuyên bảo quý báu qua những câu ca dao, tục ngữ thật ý nghĩa và sâu sắc:

*"Tậu trâu, cưới vợ, làm nhà.*

*Trong ba việc đó thật là khó thay".*

Tìm hiểu việc lập nghiệp, dựng vợ gả chồng xưa và nay nó khó ra sao? Nó quan trọng thế nào? Chọn quan điểm nào trong hôn nhân? Tìm hiểu kỹ những vấn đề đó, sẽ giúp ta góp được một phần nhỏ trong việc tạo dựng hạnh phúc bền vững cho con cháu trong gia đình. Thiết nghĩ, đó là điều cần thiết.

## **LẬP NGHIỆP NGÀY XƯA, CON TRÂU VỚI NGƯỜI NÔNG DÂN**

Theo các nhà nghiên cứu cổ sinh vật học, dựa vào các mẫu hóa thạch đã tìm thấy, thì con trâu đã được người nông dân thuần hóa thành gia súc, hết hoang dã, đã có khoảng từ 5000 đến 6000 năm trước đây. Hình ảnh con trâu đã gắn liền với đời sống người nông dân từ bao đời nay: *"Trên đồng cạn, dưới đồng sâu/ Chồng cày, vợ cấy, con trâu đi bừa"* (Cadao). Con trâu, với người nông dân đã trở thành đôi bạn thân thiết giúp đỡ lẫn nhau: *"Trâu ơi ta bảo trâu này/ Trâu ra ngoài ruộng, trâu cày với ta/ Cấy cấy vốn nghiệp nông gia/ Ta đây, trâu đấy ai mà quản công/ Bao giờ cây lúa còn bông/ Thì còn ngọn cỏ ngoài đồng trâu ăn"* (Cadao). Như thế, ngày xưa, trong nền kinh tế gần như hoàn toàn nông nghiệp, thì con trâu đã góp một phần quan trọng cho nhà nông: *"Con trâu là đầu cơ nghiệp"*, dù xã hội đó cũng đã phân chia ra các thành phần: Sĩ, nông, công, thương, nhưng nông dân vẫn là thành phần then chốt và đa số trong xã hội.

Vậy, vấn đề khó khăn ngày đó là phải chọn lựa được con trâu thật tốt mới có thể giúp nhà nông làm ăn khấm khá hơn. Để chọn được con trâu tốt, mang lại hiệu quả kinh tế cao cho gia đình, qua kinh nghiệm lâu đời trong cuộc sống, người xưa đã đưa ra được các tiêu



chuẩn lựa trâu tốt, xấu: "*Trâu cổ cò, bò cổ giải (tốt); đốm đầu thì nuôi, đốm đuôi thì thịt; trâu trắng đến đâu, mất mùa đến đấy; trâu tốt thì: da bình vôi, mắt ốc nhồi, mồm gấu dai, tai lá mít, đít lồng bàn...*". Mua trâu phải chọn ngày tháng và nơi có trâu tốt: "*Tháng hai (tư) đi tậu trâu bò/ Cây cho đất ải mạ mùa ta gieo; Cổng làng Tô, Trâu bò làng Hệ (Thái Bình)...*"

## **LẬP NGHIỆP NGÀY NAY: VỐN KIẾN THỨC, NGHỀ NGHIỆP**

Ngày nay, những nước công nghiệp thì thành phần nông dân chỉ còn chiếm khoảng từ 10% đến 20% dân số. Nhân loại đang bước vào giai đoạn nền kinh tế tri thức. Chính những thông tin quan trọng khi nắm bắt được, nó đã trở thành hàng hóa vô cùng giá trị. Sự lập nghiệp hôm nay, không còn nhất thiết phải là con trâu, hay đàn trâu năm ba trăm con nữa, mà là vốn kiến thức, là nghề nghiệp. Vốn kiến thức chỉ có thể có được qua con đường duy nhất là học tập, không có con đường khác. Học tập, nếu không có điều kiện tới trường, ta có thể tự học, học nơi sách vở, học nơi bạn bè, học nơi xã hội, và trường đời là đại học lớn nhất của nhân loại... Nhiều người đã thành công từ con đường tự học...

Cái khó khăn ở đây là kho tàng kiến thức của loài người đến hôm nay hầu như vô tận. Việc còn lại là ta có đủ sáng suốt, nghị lực, ý chí, bản lĩnh để chọn lựa nhà trường, ông thầy, sách, kiến thức... để chiếm lĩnh một phần tri thức khoa học giá trị chân chính, không mang tính nguy biện, áp đặt của nhân loại hôm nay hay không? Đồng thời vận dụng những kiến thức khoa học chân chính đó như thế nào trong cuộc sống để đem lại hạnh phúc cho ta và đồng loại? Vua Salômon, vị vua thông thái đã có câu nói trứ danh để giúp ta hiểu biết rõ hơn trong việc lựa chọn những kiến thức cần phải học: "*Vấn đề nào cũng có thời gian của nó*". Lịch sử của nhân loại đã chứng minh bao tà thuyết, nguy biện, áp đặt... đã dần bị tàn lụi và đi vào quá khứ, Sự thật chính là chân lý mãi mãi tồn tại. Như thế, lập nghiệp hôm nay, trong một thế giới đang trong chiều hướng hội nhập sâu, thì cần đến vốn kiến thức chuyên sâu trong từng lãnh vực, tạo được nghề nghiệp ổn định và phát triển. Điều đó cần có cái tâm trong sáng, cái tầm hiểu biết sâu rộng...

Quả thực, con đường lập nghiệp ngày nay rộng thênh thang, nhưng cũng khó khăn vô vàn, so với cách lập nghiệp xưa kia. Bởi lẽ, xã hội hôm nay chập chùng bóng tối và ánh sáng; thiện dữ lẫn lộn; trung

thực thẳng thắn và gian dối đan xen. Người đời đã nói: Thẳng thắn thường thua thiệt; lươn lẹo lại lên lương...

Thông thường, sau khi đã có nghề nghiệp ổn định, sự nghiệp vững vàng, người ta mới nghĩ đến việc hôn nhân. Vì thế, người xưa đã nói: Đại đẳng khoa rồi đến tiểu đẳng khoa, có nghĩa là sau khi đã đỗ đạt, có danh phận, có nghề nghiệp, mới tiến tới việc hôn nhân. Ta cùng tìm hiểu việc hôn nhân xưa và nay khác nhau ra sao.

## **KHÁI QUÁT NHỮNG KHÁC BIỆT GIỮA HÔN NHÂN XƯA VÀ NAY**

Nhìn chung, vấn đề hôn nhân ngày nay đã có nhiều tiến bộ hơn thời xưa: Tuổi đính hôn ngày xưa chỉ là: "*gái thập tam, nam thập lục*". Vì thế, xã hội thời đó đã có: "*Lấy chồng từ thuở mười ba/ Đến khi mười tám thiếp đã năm con/ Ra đường thiếp hãy còn son/ Về nhà thiếp đã năm con cùng chàng*" (Cadao). Đôi khi, tôi được biết ngày nay vẫn có những cuộc tình trong sáng và đẹp hơn pha lê, thánh thiện như thiên thần ở tuổi 13, 16, khi họ chỉ mới trao nhau ánh mắt yêu thương, chưa hề nắm tay và hôn nhau, thế mà, vẫn vương cả đời...!!! Trong khi, luật hôn nhân của xã hội hôm nay, đòi buộc nữ phải đủ mười tám tuổi, nam đủ hai mươi tuổi. Ngày xưa, theo chế độ đa thê, thì ngày nay nhiều nơi đã theo chế độ một vợ một chồng. Xưa kia, con cái gần như không có tự do lựa chọn người phối ngẫu: "*Cha mẹ đặt đâu, con cái ngồi đó*". Ngày nay quyền tự do lựa chọn của con cái được tôn trọng...

Có điều, từ ngàn xưa, hôn nhân vẫn mang mục đích là sinh con cái để "*nối dõi tông đường*" và giống nòi. Đó là điều thật chính đáng. Nhưng tiếc thay, ngày nay, đã có nhiều nước trên thế giới, cho phép thực hiện hôn nhân đồng tính, làm mất hết ý nghĩa, và mục đích chính đáng cao đẹp của hôn nhân. Tôi nghĩ đó là khác biệt lớn nhất và buồn nhất cho nhân loại hôm nay, mặc dù thế giới đang có một nền văn minh vượt bậc so với thời ông cha chúng ta...

Hiện, có quá nhiều quan điểm khác nhau về hôn nhân đang được nhiều quốc gia trên thế giới cho phép, dẫn đến biết bao tệ nạn xã hội như: nạn phá thai quá nhiều, coi thường sự sống của các thai nhi; Việc ly dị diễn ra tràn lan trên khắp thế giới (xã hội cho phép); hôn nhân đồng tính làm mất mục đích và ý nghĩa của hôn nhân chân chính (hơn 20 quốc gia cho phép)... Gia đình chưa bao giờ khủng hoảng như hiện nay. Với những quan điểm về hôn nhân khác nhau

và lệch lạc như thế, ta cùng tìm hiểu khái quát quan điểm, đặc tính hôn nhân Công Giáo với hy vọng cứu vãn được sự băng hoại về hôn nhân của nhân loại hôm nay.

## NHỮNG NÉT CƠ BẢN TRONG HÔN NHÂN CÔNG GIÁO



Có thể nói, nguồn gốc, ý nghĩa, mục đích, đặc tính của hôn nhân Công Giáo đều bắt nguồn từ Kinh Thánh, mà Kinh Thánh chính là lời của Thiên Chúa dạy bảo con người. Lời dạy bảo đó đã có ngay từ thuở tạo thiên lập địa, được mô tả trong phần Cựu Ước, và trở nên trọn vẹn trong phần Tân Ước khi Chúa Giêsu nhập thế cứu chuộc loài người.

Từ cội nguồn trong Cựu Ước Thiên Chúa đã phán: "*Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh mình, Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Thiên Chúa, Thiên Chúa sáng tạo con người có nam có nữ*" (St 1, 27). Tiếp đến Chúa phán: "*Con người ở một mình thì không tốt. ta sẽ làm cho nó một trợ tá tương xứng với nó... Đức Chúa là Thiên Chúa lấy cái xương sườn đã rút từ con người ra, làm thành một người đàn bà và dẫn đến với con người... Bởi thế, người đàn ông là cha mẹ mà gắn bó với vợ mình, và cả hai thành một xương một thịt*" (St 2, 18-24). Khởi đầu Thiên Chúa chỉ dựng một Adam và một Eva. Chính vì thế, Hôn nhân Công Giáo có đặc tính là: đơn hôn và vĩnh hôn (Một nam, một nữ; và ở với nhau suốt đời). Thú thực, mỗi lần tổ chức đám cưới cho con cháu, hay đi dự đám cưới tôi thường bị cuốn hút bởi đoạn Kinh Thánh trên đây. Vì chính đoạn Kinh Thánh này đã giúp tôi ngộ ra sự kỳ diệu lạ lùng giữa tình yêu nam nữ đến nỗi đôi trai gái đã bỏ cha bỏ mẹ mình, bỏ tổ ấm gia đình mình, mà họ đã sống bao năm êm đềm để tạo một gia đình mới, vì một tình yêu mới, tình yêu nam nữ, họ sống với nhau...!!!

Mục đích của hôn nhân Công Giáo là vợ chồng trọn đời yêu nhau, sinh sản và giáo dục con cái để nối dõi tông đường, giúp nhau nên thánh: "*Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều cho đầy mặt đất, và thống trị mặt đất. Hãy làm bá chủ cá biển, chim trời và mọi giống vật bò trên mặt đất*" (St 1, 28). Chính vì thế, luật hôn nhân bên Giáo hội Công Giáo không cho phép phá thai, không chấp nhận hôn nhân đồng tính vì không sinh con để cái. Ngay cả vấn đề ngừa thai Giáo hội chỉ cho

phép sử dụng các phương pháp điều hòa sinh sản theo chu kỳ tự nhiên (Ogino- Knauss), đo thân nhiệt (Ferin), tự quan sát (Billings).

Và quan trọng hơn hết, Hôn nhân Công Giáo được gọi là Bí Tích Hôn nhân. Đây là một trong bảy Bí Tích do chính Thiên Chúa lập nên, vì thế, loài người không thể phá vỡ. Chính Đức Giêsu đã phán: *"Vậy, sự gì Thiên Chúa đã kết hợp, loài người không được phân ly"* (Mc 10, 9). Hai bên nam nữ, thật tự do, thông dong không bị ép buộc, được sự chứng giám của hai người chứng, và tuyên hứa sống chung thủy với nhau suốt đời, lúc đó một vị linh mục mới làm phép cho đôi bạn thành vợ, thành chồng. Chính nhờ sự suy nghĩ thấu đáo, sự học hỏi cẩn kẽ, cùng những ràng buộc chặt chẽ như thế, nên hôn nhân Công Giáo ít bị đổ vỡ.

Với người Công Giáo để được đón nhận bí tích hôn phối, họ cần học hỏi giáo lý hôn nhân từ ba đến sáu tháng, có khi tới một năm. Vì thế phần trình bày trên chỉ mang tính căn bản và khái quát.

## **PHẦN KẾT:**

Thánh Công Đồng Vaticano II báo động cách đây 50 năm trong Hiến Chế Mục Vụ về Giáo hội trong thế giới ngày nay (Gaudium et spes) phần phẩm giá cao quý của hôn nhân gia đình: *"Phẩm giá của định chế hôn nhân không phải ở đâu cũng tỏa sáng, nhưng đã bị lu mờ bởi chế độ đa thê, nạn ly dị, bởi thứ tình yêu mà người ta gọi là tự do luyến ái và những hình thức lệch lạc khác. Hơn nữa tình yêu hôn nhân rất thường bị hoen ố bởi tính ích kỷ, chủ trương duy khoái lạc và những lạm dụng bất hợp pháp trong việc hạn chế sinh sản. Ngoài ra các hoàn cảnh hiện tại về kinh tế, xã hội, tâm lý và chính trị đang gây ra những xáo trộn trầm trọng nơi gia đình"* (Công Đồng Vaticano II, Hiến Chế Mục Vụ về Giáo Hội).

Hiện tại, đã có nhiều nơi mà đạo đức suy thoái nghiêm trọng, bậc thang giá trị đang bị đảo lộn; nhiều nơi mà người ta quá chú tâm, đề cao, vật chất, sống thực dụng, bằng mọi thủ đoạn để có nhiều tiền bạc, có địa vị, có bằng cấp, mà bỏ qua hay coi nhẹ những giá trị tinh thần, nhân bản cao quý của con người; nhiều nơi mà đời sống gia đình đang có vấn đề lớn như ly dị, phá thai, hôn nhân đồng tính... Việc tìm hiểu để có một quan điểm đúng đắn trong vấn đề hôn nhân đã trở nên rất cần thiết hơn lúc nào hết cho mọi gia đình, xã hội và nhân loại.

# NGÀY HÒA BÌNH THẾ GIỚI 2016

## "Vượt thắng sự thù ờ để có hòa bình"

Fx Đỗ Công Minh

**LTS:** Ngày 1 tháng 1 hàng năm, nhân ngày lễ kính Đức Mẹ là Mẹ Thiên Chúa, được Giáo hội Công Giáo chọn là ngày cầu nguyện cho hòa bình thế giới. Trong bối cảnh một thế giới đang xảy ra biết bao cuộc chiến tranh, mà dai dẳng nhất hiện nay là cuộc chiến đang xảy ra tại Syria, Iraq, khiến các cường quốc trên thế giới phải lập ra một liên minh chống lại phiến quân hồi giáo IS, tổ chức đã gây ra nhiều tội ác cho nhân loại. Mới đây, tổ chức này đã đánh bom tại Paris, thủ đô nước Pháp, làm hàng trăm người thương vong. Rồi cuộc chiến tranh tàn giữa các dân tộc và tôn giáo tại Châu Phi, khiến nhiều người phải bỏ quê hương đi tỵ nạn. Đức Giáo hoàng đã đến ba nước thuộc Châu Phi để kêu gọi sự hòa giải, kêu gọi hòa bình. Ngài nói Chiến tranh thế giới thứ 3 dường như đang bắt đầu xảy ra ở nhiều nơi trên thế giới. Chính vì thế, Ngài kêu gọi Kytô hữu và mọi người hãy cầu nguyện cho hòa bình trên thế giới. Hiệp thông với Ngài, chúng ta cùng tìm hiểu về ngày Thế giới hòa bình mà Giáo hội cổ võ hàng năm và sứ điệp năm 2016 mà Đức Giáo Hoàng đã công bố.

### 1. LỊCH SỬ NGÀY HÒA BÌNH THẾ GIỚI

Ngày 4 tháng 10 năm 1965, trong diễn văn lịch sử đọc trước Đại hội đồng Liên hiệp quốc nhân dịp kỷ niệm 20 năm ngày thành lập của tổ chức này, Đức Phaolô VI đã long trọng nhắc lại sứ vụ khó khăn, nhưng đó là sứ mệnh cao quý nhất của Liên hiệp quốc: "Hành động để nối kết các quốc gia, để liên kết nước này với nước khác, là nhịp cầu, là mạng lưới tương giao giữa các dân tộc, là kiến tạo tình huynh đệ không phải chỉ cho một số, mà cho tất cả các dân tộc..." và ngài tha thiết kêu gọi: "*Đừng bao giờ có chiến tranh! Hòa bình phải hướng dẫn vận mệnh các dân tộc và của toàn thể nhân loại*".



Để biểu lộ quyết tâm của Giáo Hội đối với vấn đề công lý và hòa bình, năm 1967, Đức Phaolô VI thiết lập Hội đồng Giáo hoàng "Công lý và Hòa bình". Kể từ năm 1968, ngài thiết lập thêm ngày "Hoà bình Thế giới". Hằng năm, theo thông lệ, vào ngày 01/01, các vị Giáo hoàng công bố một sứ điệp hòa bình với một chủ đề rõ ràng.

## 2. SỨ ĐIỆP NGÀY HÒA BÌNH THẾ GIỚI 2016

Trong thông cáo công bố hôm 11/8/2015, Hội đồng Tòa Thánh Công lý và Hòa bình đã công bố chủ đề của Ngày Hòa Bình Thế giới Năm 2016 là: "**Vượt thắng sự thờ ơ để có hòa bình**"

"Đây là sứ điệp thứ 3 của Đức Thánh Cha Phanxicô nhân Ngày Hòa Bình thế giới. Sự dửng dưng lãnh đạm đối với những tai ương ngày nay là một trong những lý do chính làm cho thiếu hòa bình trên thế giới. Sự dửng dưng ngày nay thường gắn liền với nhiều hình thức cá nhân chủ nghĩa, tạo nên sự cô lập, u mê, ích kỷ, và do đó không dẫn thân. Sự gia tăng thông tin tự nó không có nghĩa là gia tăng sự chú ý đối với các vấn đề, nếu không kèm theo một sự cởi mở của lương tâm con người theo chiều hướng liên đới; và với mục đích ấy, điều tối cần thiết là sự đóng góp của các giáo chức, các nhà đào tạo, các nhân viên văn hóa và truyền thông, các nhà trí thức và các nghệ sĩ, có thể dành cho các gia đình. Ta chỉ có thể khắc phục sự dửng dưng bằng cách cùng nhau đương đầu với thách đố này".

"Hòa bình cần phải được chinh phục: đó không phải là một thiện ích người ta có thể đạt được mà không cần cố gắng, không cần hoán cải, không có tinh thần sáng tạo và trao đổi. Vấn đề ở đây là gây ý thức và huấn luyện về ý thức trách nhiệm đối với những vấn đề rất trầm trọng đang đè nặng trên gia đình nhân loại, như trào lưu cực đoan và các cuộc thảm sát do nó gây ra, những cuộc bách hại vì tín ngưỡng và chủng tộc, những vi phạm tự do và các quyền của các dân tộc, sự bóc lột và nô lệ hóa con người, nạn tham nhũng và tội phạm có tổ chức, chiến tranh và thảm trạng người tị nạn và cưỡng bách di dân. Đồng thời công trình gây ý thức và huấn luyện như thế cũng liên quan tới những cơ hội và những dịp bài trừ các tai ương ấy: phát triển một nền văn hóa tôn trọng luật pháp và



giáo dục về đối thoại và cộng tác là những hình thức cơ bản về phản ứng xây dựng trong bối cảnh này.

"Một lãnh vực trong đó hòa bình có thể được xây dựng ngày qua ngày bằng cách vượt thắng sự dửng dưng, đó là lãnh vực những hình thức nô lệ trên thế giới ngày nay, cũng là đề tài sứ điệp Ngày Hòa Bình thế giới 2015 "Không còn là nô lệ nhưng là anh chị em". Cần tiếp tục sự dẫn thân này, với ý thức và gia tăng cộng tác.

"Hòa bình là điều có thể tại nơi nào quyền của mỗi người được nhìn nhận và tôn trọng, theo tự do và công lý..."

Sứ điệp năm 2016 muốn là một văn kiện từ đó khởi hành để tất cả mọi người thiện chí, đặc biệt là những người làm việc trong ngành giáo dục, văn hóa và trong các phương tiện truyền thông, hành động - mỗi người theo khả năng và khát vọng tốt đẹp nhất của mình - cùng nhau kiến tạo một thế giới ý thức và tử bi hơn, và nhờ đó xây dựng một thế giới tự do và công chính hơn

### **3. TẠI SAO ĐỨC THÁNH CHA ĐÃ CHỌN CHỦ ĐỀ NÀY?**

Hội đồng Toà Thánh về Công lý và Hoà bình nhận định: "Ngày nay, sự thờ ơ thường gắn với chủ nghĩa cá nhân vốn gây ra sự cô lập, thiếu nhận thức, ích kỷ, và vì thế khiến người ta từ chối dẫn thân. Có nhiều thông tin hơn không có nghĩa là quan tâm đến các vấn đề nhiều hơn. Cần phải cởi mở lương tâm để liên đới với nhau".

Theo Đức Thánh Cha Phanxicô, sự thờ ơ của con người trước các vấn đề của thời đại chúng ta là một trong những mối đe dọa chính đối với hoà bình trên thế giới. Vì thế Đức Thánh Cha đã chọn chủ đề cho Ngày Hoà bình Thế giới năm 2016 là **"Vượt thắng sự thờ ơ để có hoà bình"**.

Trong thông cáo giải thích lý do tại sao Đức Thánh Cha đã chọn chủ đề này, Hội đồng Toà Thánh về Công lý và Hoà bình nhận định: "Ngày nay, sự thờ ơ thường gắn với chủ nghĩa cá nhân vốn gây ra sự cô lập, thiếu nhận thức, ích kỷ, và vì thế khiến người ta từ chối dẫn thân. Có nhiều thông tin hơn không có nghĩa là quan tâm đến các vấn đề nhiều hơn. Cần phải cởi mở lương tâm để liên đới với nhau". Vì thế lời kêu gọi này được gửi tới các gia đình, các nhà giáo dục, các người làm truyền thông, giới trí thức, nghệ sĩ, để thúc đẩy một chiến dịch nâng cao nhận thức và nhận trách nhiệm

trước những thách đố nghiêm trọng có ảnh hưởng đến cả nhân loại”.

#### **4. CHÚNG TA CÓ THỂ LÀM GÌ?**

Với mỗi người tín hữu, chúng ta vâng nghe lời giáo huấn của Giáo hội, Trong năm Thánh LÒNG THƯƠNG XÓT, mỗi người tín hữu tha thiết nài xin Thiên Chúa đủ lòng thương xót của Ngài ban ơn bình an cho thế giới như lời các Thiên Thần đã loan báo trong đêm Chúa Giáng trần "*Vinh danh Thiên Chúa trên trời, bình an dưới thế cho loài người Chúa thương*". Người Việt Nam chúng ta đã có quá nhiều kinh nghiệm đau thương khi chiến tranh xảy ra trên quê hương mình. Chúng ta xin Chúa đón nhận lời nguyện cầu của mọi người trên thế giới. Xin cho các nhà lãnh đạo các dân tộc nghe tiếng Chúa mời gọi, biết nhận chân giá trị của Công Lý Hòa Bình Đức Kitô đã đến trần gian loan báo, hầu biết tương nhượng, kiểm chế để mọi dân tộc, mọi đất nước được sống trong nền hòa bình chân chính. Mỗi người tín hữu chúng ta biết hy sinh, hãm mình cầu nguyện liên lỉ để "*Nước Cha trị đến, ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời*". Cụ thể qua cách sống thân ái, bao dung trong cuộc sống, biết quan tâm giúp đỡ nhau, không thờ ơ, vô cảm với những đau khổ của đồng loại. Từ đó tình yêu Đức Kitô sẽ lan tỏa. Thế giới sẽ có được hòa bình, do có ngày càng nhiều những con người thiện tâm vậy.

## **CHÚC MỪNG BỐN MẠNG**

**Mừng kính lễ Thánh Phanxicô Xaviê, linh mục, ngày 3/12/2015.**

**Ban Biên tập Tập san TLHT LCTX chúc mừng bốn mạng anh:**

**PHANXICÔ XAVIÊ ĐỖ CÔNG MINH,**  
**là cộng tác viên của Tập san.**

**Chúc Anh luôn sống theo mẫu gương khiêm nhường và thánh thiện của Thánh nhân.**

# Thánh Sử Gioan, bốn mạng của tôi

**Gioan Long Vân,**  
giáo xứ Nhân Hòa.

Cho đến bây giờ phía bên trên bàn thờ Chúa của gia đình tôi vẫn còn dán hàng chữ ba màu xanh, vàng, hồng cắt bằng xốp: **THIÊN CHÚA LÀ TÌNH YÊU**. Hàng chữ được dán cách đây đã 10 năm vào dịp lễ thành hôn của vợ chồng tôi. Sau này qua những lần đọc Tân Ước, tôi bắt gặp câu này được lặp đi lặp lại hai lần trong Thư 1 của Thánh Gioan: "*Ai không yêu thương, thì không biết Thiên Chúa, vì **Thiên Chúa là tình yêu***" (1 Ga 4, 8); "***Thiên Chúa là tình yêu: ai ở lại trong tình yêu thì ở lại trong Thiên Chúa, và Thiên Chúa ở lại trong người ấy***" (1 Ga 4, 16). Phía bên trên bàn thờ gia tiên, nơi đặt di ảnh ông bà nội và ba tôi, có gắn linh ảnh thánh sử Gioan tông đồ. Trong gia tộc nhà tôi, từ thời ông nội, đến thời ba tôi và anh em ruột tôi, tất cả đều mang tên thánh Gioan Tông đồ.

Hằng năm, vào ngày 25 tháng 12, kính đại lễ Chúa Giêsu giáng trần, làm lu mờ phần nào ngày lễ kính thánh sử Gioan tông đồ 27 tháng 12. Vì là vị thánh bốn mạng của tôi, nên ít nhiều tôi cũng tìm hiểu cuộc sống lúc sinh thời của thánh nhân qua Tin Mừng của các thánh sử và qua các giai thoại viết về ngài.

**\*VỊ TÔNG ĐỒ NGƯ PHỦ BỎ CHA ĐI THEO CHÚA.** Tin Mừng thánh Mathêu kể: "*Đi một quãng nữa, Người thấy hai anh em khác, con ông Giêbêđê là ông Giacôbê và người em là Gioan. Hai ông này đang cùng với cha là Giêbêđê vá lưới ở trong thuyền. Người gọi các ông. Lập tức, các ông bỏ thuyền, bỏ cha lại mà theo Người*" (Mt 4, 21-22). Cùng với anh mình, Gioan đã không do dự đáp lại lời kêu gọi của Chúa Giêsu, từ bỏ những gì mình đang có: nghề nghiệp mưu sinh, gia đình, để theo Ngài. Dầu biết rằng con đường theo Chúa Giêsu là mịt mù, vô định như có lần chính Ngài trả lời: "*Con chồn có hang, chim trời có tổ, nhưng Con Người không có chỗ tựa đầu*" (Mt 8, 20) khi "*một kinh sư tiến đến thưa Người rằng: 'Thưa Thầy, Thầy đi đâu, tôi cũng xin đi theo'*" (Mt 8, 19).

Thậm chí sau này người mẹ của Gioan là bà Salomê ngỡ rằng Ngài Giêsu sẽ làm vua dân Do thái nên đã có lần bái lạy và kêu xin Người: "*Xin Thầy truyền cho hai con tôi, một người ngồi bên hữu, một người ngồi bên tả Thầy trong Nước Thầy*" (Mt 20, 21). Chúa Giêsu đã minh



định: *"Các người không biết các người xin gì! Các người có uống nổi chén Thầy sắp uống không?"* (Mt 20, 22). Một lần nữa, Gioan và người anh Giacôbê không ngần ngại. *"Họ đáp: 'Thưa uống nổi'"* (Mt 20, 22). Cho dù không biết chén mà Thầy của họ sẽ uống và họ muốn chung phần là chén ngọt hay chén đắng. Thế đó! Gioan đã từ bỏ mọi sự mà theo Chúa, từ bỏ mình, vác thập giá theo Chúa, sẵn sàng chia sẻ chén đắng cùng Thầy. Một ý chí dứt khoát từ bỏ những quyến luyến trần gian và một tấm lòng sẵn sàng chấp nhận đồng cam cộng khổ suốt trên hành trình làm môn đệ của Chúa Giêsu.

**\*MÔN ĐỆ ĐƯỢC CHÚA YÊU DẤU.** Cùng với Phêrô và Giacôbê, Gioan là môn đệ được Thầy Giêsu nhiều lần bày tỏ niềm ưu ái một cách đặc biệt. Chỉ có ba người được Thầy dẫn lên núi Tabor và được chứng kiến cảnh *"Người biến đổi hình dạng trước mặt các ông. Dung nhan Người chói lọi như mặt trời, và y phục Người trở nên trắng tinh như ánh sáng"* (Mt 17, 2). Hơn thế nữa, ba người còn được chiêm ngưỡng cảnh *"ông Môisê và ông Êlia hiện ra đàm đạo với Người"*: (Mt 17, 3). Ân huệ vô cùng, Gioan cùng hai môn đệ kia được nghe *"có tiếng từ đám mây phán rằng: 'Đây là Con yêu dấu của Ta, Ta hài lòng về Người. Các người hãy vâng nghe lời Người'"* (Mt 17, 5). Đó là tiếng phán của Thiên Chúa Cha, uy nghiêm đến nỗi người trần thế như Gioan và hai vị đồng hành đã phải kinh hoàng, ngã sấp mặt xuống đất!

Gioan là môn đệ được Chúa yêu dấu và tin tưởng. Chính Ngài đã giao phó cho Gioan cùng với Phêrô chuẩn bị tổ chức lễ tiệc Vượt Qua lần cuối cùng trước khi Ngài ra công đường chịu tuyên án tử hình. Và trong bữa tiệc còn được gọi là bữa "tiệc ly" này, khi Chúa Giêsu buồn rầu tuyên bố: *"Thật, Thầy bảo thật anh em: có một người trong anh em sẽ nộp Thầy"* (Ga 13, 21). Gioan đang tựa đầu vào lòng Thầy Giêsu, nghiêng mình vào ngực Thầy và mạnh dạn hỏi: *"Thưa Thầy, ai vậy?"* (Ga 15, 25). Trong khi các môn đệ cùng bàn *"nhìn nhau, phân vân không biết Người nói về ai"* (Ga 15, 22) mà không dám mở lời.

Có lẽ vinh dự lớn nhất mà Chúa Giêsu dành cho người môn đệ yêu dấu là gởi gắm Đức Mẹ trước khi Ngài về Trời. Gioan thuật lại cảnh tượng cảm động này: *"Đứng gần thập giá Đức Giêsu, có thân mẫu Người... Khi thấy thân mẫu và môn đệ mình thương mến đứng bên cạnh, Đức Giêsu nói với thân mẫu rằng: 'Thưa Bà, đây là con Bà.' Rồi Người nói với môn đệ: 'Đây là mẹ của anh' Kể từ giờ đó, người môn đệ rước bà về nhà mình"* (Ga 19, 25-27).

**\*THÁNH SỬ "TÌNH YÊU".** Gioan đã có một định nghĩa tuyệt hảo về Thiên Chúa: Thiên Chúa là Tình Yêu. Có lẽ những ngày tháng theo Chúa Giêsu làm môn đệ, được sống gần gũi và được Ngài thương mến, Gioan đã được lan truyền và thấm đẫm tình yêu của Thiên Chúa Con, nên tâm tình và trí óc của Gioan đã thấu đáo toàn vẹn Thiên Chúa là Tình Yêu. Những bút tích của thánh sử này luôn bàng bạc những câu từ về tình yêu thương do Thầy mình phán dạy: *"Anh em hãy ở lại trong tình thương của Thầy. Nếu anh em giữ các điều răn của Thầy, anh em sẽ ở lại trong tình thương của Thầy... Đây là điều răn của Thầy: anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em"* (Cây nho thật – Ga 15, 9-12); *"Ở điểm này, mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy: là anh em có lòng yêu thương nhau"* (Những lời cáo biệt – Ga 13, 35).

Gioan còn viết ba bức thư, trong đó bức thư 1 có một đoạn mô tả về nguồn mạch đức ái: *"Anh em thân mến, chúng ta hãy yêu thương nhau, vì tình yêu bắt nguồn từ Thiên Chúa... Ai không yêu thương thì không biết Thiên Chúa, vì Thiên Chúa là tình yêu... Nếu chúng ta yêu thương nhau, thì Thiên Chúa ở lại trong chúng ta, và tình yêu của Ngài nơi chúng ta mới nên hoàn hảo"* (1 Ga 4, 7-12). Gioan sống rất thọ. Tương truyền lúc về già không đi được, Gioan được các đệ tử mang đến nhà thờ, "ông lão" này thường lặp đi lặp lại: *"Các con hãy yêu thương nhau"*. Nhiều người bực mình, hỏi ông sao cứ mãi nói câu đó. Gioan trả lời: *"Đó là lệnh truyền của Chúa, và như vậy là đủ"*.

**\*GIAI THOẠI VỀ GIOAN.** Có một giai thoại kể rằng: trong một cuộc du hành, Gioan đã rửa tội cho một thiếu niên, rồi trao phó cho vị giám mục sở tại coi sóc. Nhưng khi trở về, Ngài được vị giám mục này buồn sầu cho biết cậu thiếu niên đã trở thành một tên cướp. Lập tức, dù đã già nua, Gioan vẫn cỡi ngựa đi tìm đứa con đỡ đầu.

Khi thấy Ngài, đứa con chạy trốn. Gioan quyết chí đuổi theo cho bằng được và khuyên nhủ: *"Con ơi! Tại sao con chạy trốn cha già trong tay không có khí giới? Nếu được cha sẽ vui lòng chết cho con như Chúa Giêsu sai cha đến với con"*. Giai thoại kể tiếp: tên cướp xúc động, dừng lại, bỏ khí giới, ôm chàng Gioan và theo Ngài trở về.

Thánh sử Gioan Tông đồ là bổn mạng của tôi theo truyền thống gia đình. Ngài còn là bổn mạng của những người cầm viết, hẳn là trong đó có tôi.

## GIÁO DỤC KITÔ GIÁO

# Hôn nhân gia đình, ơn gọi nên thánh

**Gioakim Trương Đình Giai**

(Kỳ 3)

### **6. Cần có những điều kiện và phương thế nào để đạt đến sự thánh thiện trong đời sống hôn nhân?**

- Thực hành những cam kết liên quan đến Bí tích Hôn phối, hoàn thành bổn phận của mình trong đời sống hôn nhân.
- Kết hợp với Thiên Chúa Ba Ngôi bằng cách thường xuyên lắng nghe, học hỏi Lời Chúa, đọc sách thiêng liêng, cầu nguyện sốt sắng, và thường xuyên lãnh nhận Bí tích Thánh Thể và Hòa giải.
- Sống theo tác động của Thánh Thần.
- Tham gia sinh hoạt đoàn thể để được nâng đỡ, và động viên thường xuyên có điều kiện thuận lợi học hỏi và sống Lời Chúa.

### **7. Trong đời sống hôn nhân, thánh thiện và hạnh phúc có liên hệ gì với nhau?**

Hạnh phúc là mục tiêu của hôn nhân. Nhưng hạnh phúc thực sự không thể tồn tại nếu không có sự thánh thiện. Thực là sai lầm khi có ai nghĩ rằng: cứ tìm hạnh phúc cho gia đình đã, còn việc nên thánh thì tính sau cũng được. Thực ra, là ngược lại hoàn toàn! Muốn hạnh phúc, tiên vàn và ít nhất cũng phải khởi sự nên thánh đã. Hạnh phúc là gì nếu không phải là sự bình an, hân hoan trong tâm hồn và trong tương quan giữa mình với Thiên Chúa và với mọi người? Liệu có thể có được sự bình an, hân hoan đó mà không cần có chút nỗ lực hoàn thiện không? Hiến Chế *Gaudium et Spes* (Vui Mừng và Hy Vọng) khẳng định chính khi trở nên hoàn thiện mà có được hạnh phúc đích thực trong bậc sống hôn nhân – gia đình.

Như thế, chính sự thánh thiện dẫn đến hạnh phúc và là điều kiện của hạnh phúc cũng như Thiên Chúa chính là sự thánh thiện và cũng chính là hạnh phúc.

Đôi vợ chồng chỉ có thể kinh nghiệm được trật tự, hài hòa, và bình an trong gia đình và từ đó đạt đến sự hạnh phúc, sự viên mãn mà Chúa muốn khi mỗi người giữ nghiêm chỉnh khuôn vàng thước

ngọc này: sống trọn vẹn bốn phận với tư cách là vợ, là chồng trong sự kính sợ Chúa, từng phục lẫn nhau, tôn trọng, cảm thông yêu thương nhau chân thành và tha thiết trong bất cứ mọi hoàn cảnh và điều kiện dù cho phải trải qua nhiều gian truân thử thách.

Như vậy, việc trở nên hoàn thiện và việc mưu cầu hạnh phúc trong hôn nhân là một thực tại hiệp nhất: chính khi đôi bạn ra sức hoàn thiện bản thân và hoàn thiện người phối ngẫu cũng như con cái, làm trọn mọi bốn phận của mình, luôn luôn biết thương yêu nhau như Chúa yêu, thì họ đã hưởng trọn vẹn hạnh phúc của đời sống hôn nhân – gia đình ngay từ đời này rồi.

### **8. Mẫu gương Thánh gia của Đức Giêsu, Đức Maria và thánh Giuse.**



Thánh gia quả thật là mẫu mực của sự thánh thiện trong đời sống hôn nhân gia đình đối với con người của mọi thời đại

Chúa Giêsu, Đức Maria và Thánh Giuse đều sống thánh thiện tuyệt vời. Thánh Giuse âm thầm quên mình che chở, bảo vệ cho gia đình. Đức Maria luôn phục tùng thánh Giuse, lo lắng cho Chúa Giêsu. Chúa Giêsu vâng phục và chăm sóc cho cha mẹ.

Xét về mặt trần thế, Thánh gia là một gia đình bình dân, phải lao động vất vả mưu sinh, từng gặp muôn vàn thử thách gian nan, Nhưng điều đó không ngăn cản Thánh gia trở nên gia đình hạnh phúc nhất của nhân loại: vợ chồng, cha mẹ và con hết mực yêu thương nhau; cả gia đình cùng thực thi ý muốn của Thiên Chúa trong từng chi tiết của cuộc đời, luôn luôn giữ được sự bình an và hy vọng trong mọi hoàn cảnh.

### **9. Mẫu gương của gia đình hai thánh Martin, song thân của thánh nữ Têrêxa Hải đồng Giêsu.**

Dựa theo Louis et Zélie Martin: *Les saints de l'ordinaire*, tạm dịch Ông Louis và bà Zélie Martin, thánh nhân của đời thường) của bà Hélène Mongin (Nxb Emmanuel, Paris 2008).

#### **Louis Martin**

Louis Martin lớn lên trong bầu khí gia đình êm ả của tình thương cha mẹ và điều kiện sống vật chất. Tính tình Louis rất nhạy cảm



trước những cảnh đẹp thiên nhiên, những áng văn hay và những bản nhạc dịu dàng. Vì thế, Louis cảm thấy mình có ơn gọi chiêm niệm, chàng đã đến gõ cửa tu viện Biển Đức, nhưng bị từ chối vì Louis không biết tiếng La tinh...

### **Cầu nguyện và can đảm đón nhận thánh ý Chúa**

Louis suy nghĩ, cầu nguyện và can đảm đón nhận thánh ý Chúa. Chàng xin ba mẹ cho đi học nghề sửa đồng hồ. Khi đi học cũng như lúc ra hành nghề, nếp sống thường ngày của Louis được cha Stéphane-Joseph Piat, tác giả cuốn 'Histoire d'une Famille', Paris 1946 đã tóm tắt: Học cần cù, làm việc nghiêm chỉnh, cầu nguyện chuyên cần với niềm tin, dạo chơi nhìn ngắm cảnh thiên nhiên...

### **Đạo đức và hiếu thảo**

Thấy con sống đàng hoàng, đạo đức và hiếu đễ, bà Fanny Martin rất hài lòng, coi như một hồng ân lớn Chúa ban cho bà và gia đình. Tuy nhiên, bà không muốn Louis thành 'cậu trai già' (vieux garçon), bà cầu nguyện xin Chúa cho Louis đổi ý, 'mau tìm thấy người bạn trăm năm đạo hạnh'. Điều bà cầu xin, Chúa đã nhậm lời. Số là cô Marie-Azélie Guérin, sinh năm 1831 tại Saint-Denis-sur-Sarthon, miền Orne, trong một gia đình quân nhân hưu trí, sống tại Alençon.

### **Zélie Martin**

Tuy sinh ra trong gia đình đạo đức, nhưng Zélie không được cha mẹ chiều chuộng. Bà Louise-Jeanne, thân mẫu, thường xử đối nghiêm khắc với Zélie, đôi khi Zélie cảm thấy bất công và bị hắt hủi. May là Chúa ban cho Zélie có đức tin vững mạnh để chấp nhận và vui sống trong tuổi trẻ trước những đường cong queo của cuộc đời... Học nghề làm ren vừa xong, Zélie ước muốn vào dòng Nữ Tử Bác Ái (Filles de Charité). Nhưng Zélie không được toại nguyện, vì mẹ bề trên trả lời: 'Tôi không nghĩ là cô có ơn gọi tu trì'... Zélie lại xin vào dòng Thăm Viếng ở Mans với cô em gái, nhưng không được đón nhận...

### **Cuộc gặp gỡ định mệnh**

Cô chỉ còn biết cầu nguyện và làm việc, đợi ngày nhận ra con đường Chúa chỉ vẽ cho... Đó là con đường 'đời sống gia đình'. Vì ba tháng sau khi cô em vào dòng Thăm Viếng, Zélie bất ngờ gặp được Louis Martin vào một ngày đẹp trời tháng 4/1858: Hai người đi dạo cùng nhau trên chiếc cầu mới của thành phố Alençon. Họ thương

nhau thực tình, cả hai đều xác tín 'đây là khởi đầu con đường thẳng Thiên Chúa vạch ra cho cả hai.

### **Quyết định kết hôn**

Vì thế, họ mau lẹ quyết định đến xin một linh mục hướng dẫn và chuẩn bị lễ hôn phối vào ngày 13. 07. 1858. Thời gian vẫn, nhưng là thời gian cầu nguyện nhiều để chuẩn bị cho ngày đẹp nhất của đời sống: ngày lãnh nhận Bí Tích Hôn Phối. Cả hai cầu nguyện như đôi bạn Tobia và Sara trong Thánh kinh (x.Tb 8, 7), chân tình với nhau trong niềm tin và bổn phận như thánh Giuse và Đức Maria.

### **Quan hệ vợ chồng tốt đẹp**

Về sau có dịp viết thư cho Pauline, con gái lớn, bà Zélie đã tâm sự: 'Từ đầu đời sống chung, ba mẹ đã hiểu nhau, kính trọng nhau, không ai làm phiền lòng nhau... Do đó tình thương ba mẹ dành cho nhau mỗi ngày một dâng cao, một phong phú và chắc chắn là làm đẹp ý Chúa... Mẹ nghiệm rõ thêm đời sống vợ chồng cũng là một ơn gọi... Mẹ không bao giờ hối tiếc vì đã kết hôn với ba' (xem cuốn *Correspondance familiale*, tạm dịch *Trao đổi thư từ gia đình* (1863-1885), ed du Cerf, Paris 2004 thư 192.).

### **Ngay cả khi đã có con**

Đến khi có con, đời sống của Louis và Zélie bước vào một giai đoạn mới: 'Vì con cái, đời sống của chúng tôi có phần thay đổi một chút. Nhưng cốt yếu là sống cho các con, tìm thấy nơi chúng nguồn hạnh phúc, trên đời không gì quý hơn các con' (CF1). Sau năm năm thành hôn, bà Zélie viết 'Tôi luôn hạnh phúc với Louis. Anh ấy làm cho đời sống thêm êm ả. Với tôi, anh ấy vừa là chồng vừa là người đàn ông thánh thiện. Tôi mong ước cho mọi người mẹ gia đình có được những người chồng như vậy' (CF102).

### **Ý nghĩ tốt về nhau**

Và mỗi khi nói về chồng của mình, bà Zélie luôn dùng cụm từ 'anh Louis tốt lành của tôi' (*mon bon Louis*). Ông Louis cũng vậy, ông rất kính trọng và yêu thương bà cũng như các con. Ông thường nói với bà 'Anh hôn em với cả trái tim của anh... Anh yêu em hơn cả mạng sống mình, hoàn toàn dành cho em... (*Je t'embrasse de tout mon coeur , je t'aime plus que ma vie, toute à toi*) (CF 47, 208).

**GIẢI ĐÁP THẮC MẮC****TÌM HIỂU VỀ LỄ GIÁNG SINH****TRÂM THIÊN THU***(Tiếp theo và hết)*

Giả thuyết thứ ba giải thích về ngày 25 tháng 12 là nó thích hợp với khái niệm của Giáo hội sơ khai về sự sống hoàn hảo của Chúa Giêsu. Truyền thống nói rằng Chúa Giêsu chết ngày 25 tháng 3. Các thần học gia lý luận rằng, để sự sống của Ngài hoàn hảo, Ngài cũng phải được thụ thai vào ngày 25 tháng 3, rồi sinh ra 9 tháng sau đó.

Ý tưởng về sự sống của Chúa Giêsu có sự hoàn hảo về mỹ học phải làm thỏa mãn thời đại cho tới thời triết học tân Platon. Điều đó đã làm thỏa mãn các nhà thông thái cũng như lễ hội giữa mùa Đông làm thỏa mãn tình cảm của dân chúng.

Các giả thuyết này đều có thể là thật. Chẳng hạn, người ta tưởng tượng rằng Đức giáo hoàng đã khám phá ngày tháng trong cuộc điều tra dân số, và Giáo hội lợi dụng sự thích hợp đó với ngày tháng của lễ hội ưa thích của người ngoại giáo, cũng như các Kitô hữu lợi dụng tính cân xứng với ngày chết của Chúa Giêsu. Các Kitô hữu đã tới các quốc gia theo cách mà các quốc gia đã được chuẩn bị để nghe biết. Nhờ đưa ra cách hiểu về Kitô giáo đối với phong tục địa phương hoặc ý tưởng triết học hợp lý, Giáo hội đã cho những người mới theo đạo cách hiểu lịch sử của việc Chúa giáng sinh theo cách mà họ có thể hiểu.

Khi lễ hội này lan tràn khắp các nước mới gia nhập Kitô giáo ở Âu châu và Đông phương, người ta gom các phong tục ngoại giáo cổ xưa hơn và tạo cách hiểu mới. Lễ Giáng Sinh lan truyền tới đâu thì đều có vẻ mới nhưng vẫn quen thuộc với những người mới theo đạo. Có thể chính sự quen thuộc đó đã làm cho lễ Giáng Sinh được người ta yêu thích.

Khoảng năm 1100, lễ Giáng Sinh đã trở nên lễ quan trọng nhất trong năm. Suốt thời Trung cổ, lễ Giáng Sinh được cử hành ở khắp

nơi với những cảnh đẹp lộng lẫy và niềm vui mừng. Người ta hát những bài ca giáng sinh mà họ thích; những đám rước nhộn nhịp qua các con đường nhỏ ở các thành phố thời Trung cổ; và bất kỳ nơi nào cũng tỏa mùi thơm từ những món ăn mừng lễ Giáng Sinh.

Tuy nhiên, với cuộc Cải cách Tin Lành, có những thay đổi về văn hóa. Họ hăng hái chống lại mọi sự lạm dụng trong Giáo hội, nhiều nhà cải cách đã nhắm vào lễ Giáng Sinh chỉ là một trong các lễ hội ngoại giáo. Theo nghĩa nào đó, dĩ nhiên họ đúng: Nhiều truyền thống có nguồn gốc ngoại giáo. Nhưng các phe chống lễ Giáng Sinh đã chỉ phê phán bằng "cái gốc" đáng lẽ họ phải phê bình bằng "hoa trái".

Khi những người theo Thanh giáo chiếm lĩnh ở Anh quốc, họ đã cấm lễ Giáng Sinh. Các cửa tiệm phải mở toang ra. Bất kỳ ai bị phát hiện một miếng bánh nào sẽ gặp rắc rối. Người Thanh giáo cho rằng các loại bánh khúc cây, bánh mạn, và những bài hát giáng sinh tạo nên lễ Giáng Sinh truyền thống Anh quốc đều không là gì khác ngoài việc tôn sùng ngẫu tượng ngoại giáo, thế thì phải dẹp bỏ. Có một số người phản đối, thậm chí một số người còn sẵn sàng chết vì bảo vệ lễ Giáng Sinh, nên dân chúng vẫn theo truyền thống dùng lễ Giáng Sinh là ngày nghỉ – nhưng người Thanh giáo vẫn chiếm ưu thế, dù chỉ trong một thời gian ngắn.

Để phản kháng, người Thanh giáo ra lệnh rằng lễ Giáng Sinh phải là ngày ăn chay. Truyền thống này không bao giờ được tiếp nối. Dễ dàng nói rằng việc ăn chay không bao giờ được theo vì tính yếu đuối nhân loại – cuối cùng, người ta thích ăn mừng lễ hơn ăn chay vì tự nhiên như người ta thích vui hơn thích buồn. Nhưng Mùa Chay không bao giờ bị bỏ ra ngoài lịch. Các Kitô hữu tốt lành sẵn sàng chịu đựng sự từ bỏ mình khi thích hợp. Nhưng điều đó có vẻ không thích hợp với lễ Giáng Sinh.

Có điều người Thanh giáo không hiểu, và có điều nhiều người tốt vẫn không hiểu, đó là không có sự mâu thuẫn giữa việc tôn thờ Thiên Chúa và tận hưởng sự sáng tạo của Thiên Chúa. Không gì xấu để tận hưởng những điều tốt lành mà Thiên Chúa trao ban cho chúng ta. Phép lạ thứ nhất của Chúa Giêsu là hóa nước thành rượu – mà không chỉ là rượu thường, thánh Gioan tỉ mỉ cho biết đó là loại rượu hảo hạng. Rõ ràng Con Người có vị giác rất tốt theo nhân tính.

Một số các Kitô hữu sai lầm như Thanh giáo đều xấu hổ vì hiểu đức tin với niềm vui trần tục. Nhưng mầu nhiệm Chúa Giáng Sinh là mầu nhiệm Ngôi Lời làm người. Thánh Athanasiô nói rằng chữ "nhục thể"



(xác thịt) là sự chính thống anh hùng vô địch khi những đám mây tà thuyết có vẻ đen tối nhất, “nhục thể không loại bỏ vinh quang của Ngôi Lời, tư tưởng còn xa hơn. Ngược lại, nhục thể được Thiên Chúa làm cho vinh quang”.

Một số các Giáo phụ gọi lễ Giáng Sinh là lễ Hóa Thân, theo nghĩa gốc tiếng Latin. Khi Thiên Chúa mặc xác phàm, chính nhục thể trở thành vật thánh, là điều được cử hành bằng hình ảnh, tượng và thiệp giáng sinh.

Thế kỷ VIII, một bè rối nổi lên trong Giáo hội và tự nhận là “Iconoclasts”, tiếng Hy Lạp nghĩa là “những người đập nát hình ảnh” (tức là phá ngẫu tượng). Họ cố gắng “thanh lọc” và “tâm linh hóa” đời sống Kitô giáo bằng cách xóa bỏ mọi biểu tượng về Chúa Giêsu, Đức Mẹ, và các thánh. Họ phá hủy mọi hình ảnh tôn giáo trong thời Đế quốc La Mã Đông phương, và họ chặt tay các Kitô hữu nào không loại bỏ các ảnh tượng. Họ nói rằng Thiên Chúa không thể được thể hiện qua ảnh tượng; ai làm vậy là thờ ngẫu tượng. Nhưng đây là cách mà Thánh Gioan thành Damascô trả lời họ: “Thời xưa, Thiên Chúa không được thể hiện bằng bất kỳ cách nào. Nhưng ngày nay, vì Thiên Chúa đã mặc xác phàm và sống giữa chúng ta, tôi có thể biểu hiện điều nhìn thấy ở Thiên Chúa. Tôi không tôn thờ chất liệu, mà tôi tôn thờ Đấng tạo nên chất liệu và trở nên chất liệu vì tôi... Qua chất liệu, Ngài hoàn tất ơn cứu độ cho tôi”.

Nói cách khác, sự “hóa thân” làm thành nghệ thuật, và cũng là đồ thánh, cũng như điều đó làm cho cơ thể thành vật thánh. Các họa sĩ đã vẽ tranh giáng sinh qua nhiều thế kỷ mà không tạo ra ngẫu tượng. Cách thể hiện của họ là những bài Thánh ca (hymns) ca tụng Thiên Chúa vô hình được làm thành hữu hình.

Nhìn vào bất kỳ tranh giáng sinh cổ điển nào đều có thể cảm nhận Thiên Chúa. Mỗi con vật trong hang đá là một thụ tạo; mỗi cọng rơm trong máng cỏ đều được rút ra bằng sự cẩn thận vô cùng. Trong các cảnh của Kinh thánh, các họa sĩ đã yêu quý vẽ ra từ nhiều thế kỷ qua, lễ Giáng Sinh gợi nhớ sự vui mừng nhất trong niềm vui vẽ tranh, và Thiên Chúa hiện hữu trong từng chi tiết đó.

Câu chuyện giáng sinh của mọi người là câu chuyện trong Phúc Âm theo Thánh sử Luca. Điều làm cho câu chuyện đó được yêu mến là sự thân thiện. Thánh Luca có vẻ như viết cho dân ngoại, cố gắng tới đúng chỗ Chúa Giêsu sinh ra về phương diện lịch sử và địa lý. Chúa Giêsu giáng sinh không là một ẩn dụ hoặc ngụ ngôn như những câu

chuyện thời Trung cổ, mà đó là sự kiện thật ở nơi thật mà lịch sử có thể chứng minh.

Thánh Luca tiếp tục cho chúng ta thấy kỹ năng viết của một sử gia, chính xác các chi tiết mà chúng ta cần biết về sự giáng sinh của Chúa Giêsu. Chúng ta biết Thánh Giuse và Mẹ Maria cảm thấy thế nào khi không có chỗ trọ, và các ngài vui thế nào khi tìm được cái hang chiên lừa, và khiến chúng ta cũng cảm thấy như Thánh Giuse và Mẹ Maria. Rất chi tiết. Còn các tác giả Phúc Âm khác không cho chúng ta biết chi tiết như vậy, mà chỉ nói các điểm chính.

Ngôi Lời hóa thành nhục thể không chỉ là sự kiện một lần trên Thập giá hoặc Thăng thiên. Đức Giêsu Kitô không chỉ đến trong thế gian ở một nơi đặc biệt và vào thời điểm đặc biệt, mà Ngài còn thiết lập Giáo hội là Nhiệm Thể Ngài trên thế gian này. Các cộng đoàn tín hữu sinh sống ở mọi nơi trên hành tinh này – họ là các chi thể của Đức Kitô. Nếu bạn muốn biết Chúa Giêsu như thế nào, hãy vào nhà thờ và nhìn xung quanh bạn.

Hơn nữa, chúng ta còn gặp Đức Kitô hiện thân trong Bí tích Thánh Thể, vì Ngài nói: “Thịt Tôi thật là của ăn, và Máu Tôi thật là của uống” (Ga 6:55). “Hóa thân” không là điều trừu tượng – đó là điều “cụ thể kỳ diệu” trong đời sống thường nhật của chúng ta. Điều đó không chỉ xảy ra hơn hai ngàn năm trước mà vẫn đang xảy ra từng ngày trong thời đại chúng ta ngày nay.

“Hóa thân” là “hiện thân” của tình yêu hiện hữu trong những điều thực tế mà Chúa Giêsu trao ban cho chúng ta. Đó không chỉ vì sự hiểu biết của phạm nhân yếu đuối mà các bí tích đều được cử hành bằng các dấu bề ngoài. Chúa Con đã hóa điều đó nên sự thánh.

Chính trong Thánh Thể, chúng ta thấy sự nuôi dưỡng dành cho tinh thần được mô tả trong dạng sơ đẳng nhất của sự nuôi dưỡng dành cho thân xác. Thiên Chúa vĩnh hằng hiện ra với chúng ta trong dạng tạm thời của bánh và rượu: *"Anh em cầm lấy mà ăn, đây là mình Thầy. Tất cả anh em hãy uống chén này, vì đây là máu Thầy, máu Giao Ước, đổ ra cho muôn người được tha tội"* (Mt 26:26-28). Khi cử hành Bí tích Thánh Thể, chúng ta được gợi nhớ rằng Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa đã trở nên xác thịt thực sự để xẻ ra và máu thực sự để đổ ra.

Sự hóa thân đó cho chúng ta cảm thấy niềm vui thực sự thích hợp với lễ Giáng Sinh. Qua sứ vụ của Ngài, Chúa Giêsu thành Nadarét đã



chữa lành các bệnh nhân và làm no thỏa những người đói khát. Ngài yêu thương chúng ta không chỉ để đưa chúng ta về Thiên đàng với Ngài, mà Ngài còn muốn chúng ta tận hưởng hạnh phúc ngay khi chúng ta còn sống trên thế gian này. Ngài chỉ yêu cầu chúng ta một điều duy nhất là yêu mến Ngài, đồng thời yêu thương tha nhân như Ngài đã yêu thương chúng ta.

Người ta vẫn thấy dấu vết của tình yêu Kitô trong các phong tục cổ và thói quen tặng quà giáng sinh. Việc mua thiệp giáng sinh cũng là sự thôi thúc của Kitô giáo là "trao tặng", như Chúa Giêsu đã dạy: *"CHO thì có phúc hơn là NHẬN"* (Cv 20:35).

Chúa Giêsu luôn thấy điều tốt nơi chúng ta và tha thứ lỗi lầm cho chúng ta, Ngài cũng muốn chúng ta phải làm cho người khác hạnh phúc. Chúng ta hãy cầu nguyện cho điều đó hiện thực nơi mỗi chúng ta.

Đây là điều Chúa Giêsu dạy chúng ta: Chúng ta có thể xác để dùng nó mà thờ lạy Thiên Chúa, như Đức Giêsu thành Nadarét đã làm. Chúng ta có thể xác để dùng nó mà phục vụ tha nhân, như Đức Giêsu thành Nadarét đã làm. Chúng ta có thể xác để dùng nó mà đem lại sự thuận lợi, an ủi và chữa lành, như Đức Giêsu thành Nadarét đã làm. Chúng ta có thể xác vì mục đích làm vinh danh Thiên Chúa.

Lễ Giáng Sinh chan hòa niềm vui: Vinh danh Thiên Chúa trên trời, bình an dưới thế cho loài người Chúa thương (Lc 2:14). Chúa Giêsu sinh ra nơi hang bò lừa hôi tanh cho những gia đình lao động nghèo. Đó là điều vinh dự đích thực. Không gì lý tưởng bằng việc Chúa Giêsu giáng sinh làm người. Con Thiên Chúa sinh ra theo cách rất ư bình thường, thậm chí còn tệ hơn bình thường. Những người đầu tiên biết Tin Vui này là những mục đồng chăn chiên nghèo khổ, chứ không phải những người cao sang quyền thế hoặc hoàng đế Augustô tại dinh thự ở Rôma, cũng chẳng phải bạo chúa Hêrôđê. Đó là sự kỳ diệu của Ngôi-Lời-Làm-Người: Ngôi Lời thực sự là người như chúng ta.

Câu chuyện giáng sinh là câu chuyện kể về cách mà xác thịt hóa thành thánh thiêng, thân xác được thánh hóa, và niềm vui tràn tục trở nên thánh ca chúc tụng Thiên Chúa. Như vậy, lễ Giáng Sinh là lễ dành cho ngũ quan. Chúng ta thích nghe đi nghe lại câu chuyện Chúa Giêsu giáng sinh mà không chán, và câu chuyện đó vẫn ở mãi trong chúng ta.

*(Chuyên ngữ từ FathersOfTheChurch.com)*

# Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng	
◆ Những điểm nổi bật về Năm Thánh LTX	02
✠ Sống Lời Chúa	06
✠ <b>Học Hỏi Linh Đạo</b>	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B2)	16
✠ Thơ: Bao la LCTX	20
✠ Tin tức & Sinh hoạt	22
✠ Thông báo về việc Hành hương trong Năm Thánh	32
✠ Bản Hỏi-Đáp Tông Chiếu Misericordiae Vultus	35
✠ DIỄN ĐÀN	
◆ Cùng Mẹ của LTX, bước vào Năm Thánh	40
◆ Từ lập nghiệp đến hôn nhân xưa và nay	43
◆ Ngày Hòa bình thế giới 2016	48
◆ Thánh sử Gioan, bốn mạng tôi	52
✠ Giáo dục Kitô giáo	
◆ Hôn nhân gia đình, ơn gọi nên thánh (Bài 3)	55
✠ Giải đáp thắc mắc	
◆ Tìm hiểu về lễ Giáng Sinh (tt và hết)	59

